

Tài liệu hướng dẫn GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH TẠI NẠN BOM Mìn ở cấp tiểu học

(Dành cho cán bộ quản lý và giáo viên cấp tiểu học)



Tài liệu hướng dẫn
**GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH
TẠI NẠN BOM Mìn**
ở cấp tiểu học

(Dành cho cán bộ quản lý và giáo viên cấp tiểu học)

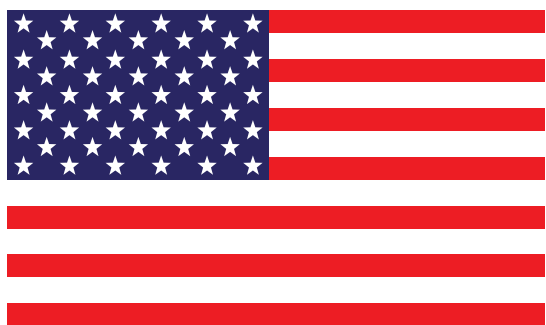
Năm 2017

CHIU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG

NHÓM CHỦ BIÊN

- | | |
|--------------------|--|
| 1. Trần Quốc Thắng | Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Bình |
| 2. Phan Hữu Huyện | Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị |
| 3. Bùi Quang Hùng | Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Trị |
| 4. Tạ Thị Hải Yến | Tổ chức CRS |

Và một số cán bộ và giáo viên tiểu học thuộc các Sở, Phòng Giáo dục & Đào tạo, trường tiểu học ở 2 tỉnh Quảng Bình và Quảng Trị tham gia biên soạn theo quyết định số: 1644/QĐ-SGDĐT ngày 2/11/2011 của Sở GD&ĐT Quảng Bình; quyết định ngày 14/11/2011 của Sở GD&ĐT Quảng Trị.



BỘ NGOẠI GIAO HOA KỲ

Tài liệu được xây dựng trong khuôn khổ dự án “Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn cho học sinh tiểu học” tại tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị và Quảng Nam do Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tài trợ.

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT	1
----------------------------------	----------

PHẦN MỞ ĐẦU	3
--------------------	----------

1. Lý do biên soạn tài liệu	5
2. Mục tiêu của tài liệu	6
3. Đối tượng sử dụng tài liệu	7
4. Nguyên tắc biên soạn tài liệu	7
5. Cấu trúc nội dung tài liệu	8
6. Hướng dẫn sử dụng tài liệu	9

PHẦN I: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

I. MỘT SỐ THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN BOM MÌN	11
--	-----------

1. Đặc điểm của bom mìn và vật liệu chưa nổ (BM&VLCN)	11
2. Nguyên nhân và cách phòng tránh tai nạn BM&VLCN	13
3. Hậu quả của tai nạn bom mìn	14
4. Đối xử với người khuyết tật	15
5. Những điều lưu ý khi giáo dục phòng tránh bom tai nạn bom mìn cho học sinh tiểu học	15

II. MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM MÌN VÀ VLCN TRONG MỘT SỐ MÔN HỌC Ở TIỂU HỌC	16
---	-----------

1. Địa chỉ đưa nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn Tự nhiên và Xã hội, Khoa học và Đạo đức từ lớp 1 đến lớp 5	16
2. Mục tiêu, nội dung phương pháp giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn qua các bài học của từng môn học theo lớp	17

PHẦN II: HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

I. KẾ HOẠCH BÀI HỌC GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM MÌN TRONG CÁC MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI, KHOA HỌC, ĐẠO ĐỨC Ở TIỂU HỌC	25
--	-----------

Lớp 1	25
--------------	-----------

1.1 Môn Tự nhiên và Xã hội	25
1.2. Môn đạo đức	37

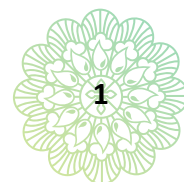
Lớp 2	44
2.1. Môn Tự nhiên và Xã hội	44
2.2. Môn đạo đức	51
Lớp 3	55
3.1. Môn Tự nhiên và Xã hội	55
3.2. Môn Đạo đức	57
Lớp 4	59
4.1. Môn Khoa học	59
4.2. Môn Đạo đức	62
Lớp 5	67
5. 1. Môn Khoa học	67
5.2. Môn Đạo đức	70

II. TỔ CHỨC MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP VỀ PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM Mìn	75
Hoạt động 1 - Phát thanh măng non	75
Hoạt động 2 - Sân chơi đầu tuần	85
Hoạt động 3 - Thi vẽ tranh - triển lãm tranh theo chủ đề	94
Hoạt động 4 - Tổ chức thi tiểu phẩm có nội dung về PTTNBM	96
Hoạt động 5 - Thi tìm hiểu về nội dung PTTNBM và VLCN	100

LỜI CẢM ƠN	107
-------------------	------------

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BM	Bom mìn
VLCN	Vật liệu chưa nổ
CRS	Catholic Relief Services
CBQL	Cán bộ quản lý
GDPTTNBM	Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn
GD&ĐT	Giáo dục và đào tạo
GV	Giáo viên
HS	Học sinh
TN&XH	Tự nhiên và Xã hội
BM & VLCN	Bom mìn và vật liệu chưa nổ
GDPTTNBM & VLCN	Giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn và vật liệu chưa nổ
SGK	Sách giáo khoa
ATGT	An toàn giao thông
HĐ	Hoạt động
TPT	Tổng phụ trách
THCS	Trung học cơ sở
GD	Giáo dục



Phần mở đầu



1. Lý do biên soạn tài liệu

Đất nước Việt Nam đã trải qua nhiều năm chiến tranh, trong đó cuộc chiến tranh do đế quốc Mỹ trực tiếp tiến hành một cách ác liệt và tàn bạo nhất trong khoảng 10 năm (1965 - 1975) đã để lại nhiều hậu quả nặng nề và lâu dài, đặc biệt là đất đai và con người Việt Nam. Số lượng bom mìn đã sử dụng nhiều gấp khoảng 3,9 lần so với cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai và gấp 12 lần so với chiến tranh Triều Tiên, bình quân 46 tấn/km² tương đương 280 kg/đầu người.



Mỹ đã thả xuống Việt Nam gần 8 triệu tấn bom

Theo số liệu tổng kết, riêng số bom, đạn quân đội Mỹ đã sử dụng ở Việt Nam là khoảng 15.350.000 tấn (trong đó có 7.850.000 tấn thả từ máy bay và 7.500.000 tấn sử dụng trên mặt đất).

Cuộc chiến tranh đó đã cướp đi sinh mạng của hơn 2,5 triệu người Việt Nam, hàng nghìn xóm làng bị phá hủy. Chiến tranh kết thúc, bom mìn còn sót lại vẫn tiếp tục cướp đi sinh mạng và gây thương tật cho nhiều người dân.

Theo kết quả điều tra sơ bộ, diện tích hiện còn bom mìn, vật nổ chưa nổ sau chiến tranh trên toàn quốc khoảng 6,6 triệu ha tương đương 66.000km², chiếm 20% tổng diện tích cả nước. Trong đó:

Diện tích còn nhiều bom mìn, vật nổ khoảng 925.600ha (tương đương 9.256km²), chiếm 13,9% tổng số diện tích hiện còn bom mìn, vật nổ. Bom mìn, vật nổ đã ảnh hưởng trực tiếp tới tất cả 63 tỉnh, thành phố trên cả nước.

Tổng số các loại đất canh tác hiện còn bị bỏ hoang do còn nhiều bom mìn, vật nổ khoảng 435.900ha (tương đương 4.359km²), chiếm gần 7% tổng diện tích đất đai còn sót bom mìn, vật nổ chưa nổ.

Qua điều tra tại 6 tỉnh bị ô nhiễm bom mìn nặng nhất bao gồm Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên – Huế và Quảng Ngãi cho thấy, mức độ ô nhiễm bom, mìn, vật nổ ở khu vực này sau 38 năm chiến tranh đế quốc Mỹ kết thúc vẫn còn khá trầm



trọng. Kết quả điều tra đã xác định được 3.124 khu vực có bom, mìn với tổng diện tích xấp xỉ 1,6 triệu ha, tức là chiếm hơn 1/3 diện tích đất đai của 6 tỉnh. Trong số 6 tỉnh điều tra, Quảng Trị là địa phương có diện tích và tỉ lệ bom, mìn, vật nổ cao nhất.

Tại hai tỉnh Quảng Trị và Quảng Bình, nơi có tổng số nạn nhân bị thương và tử vong lớn nhất, con số lần lượt là 7.000 và 6.000 trường hợp, theo số liệu điều tra thực hiện từ tháng 3/2004 đến hết năm 2008. Ba nguyên nhân chính gây tai nạn bom mìn tại 6 tỉnh miền Trung là thu nhặt phế liệu từ bom mìn(34%), canh tác và chặn thả (27%), đùa nghịch với vật nổ (21%).

Trong 5 năm gần đây, tuy số lượng thương vong trung bình hàng năm đã giảm nhiều so với trước nhưng vẫn xảy ra tai nạn do bom, mìn, vật nổ ở 22% số xã của 6 tỉnh với hơn 900 nạn nhân. Trong đó, tính theo cả số tuyệt đối và tỉ lệ dân số thì mức độ thiệt hại lớn nhất đều ở Quảng Trị và Quảng Bình. Nạn nhân phần lớn là người địa phương, là nam giới, trong đó tuổi trẻ (dưới 45) chiếm tỷ lệ cao nhất. Họ thường gặp nạn khi đang vui chơi, hoạt động sản xuất nông nghiệp và nhất là khi đi thu gom phế liệu.

Tất cả các loại bom mìn, vật nổ còn sót lại đều rất nguy hiểm và có thể phát nổ khi con người tác động vào nó trong quá trình lao động sản xuất và sinh hoạt hoặc có thể tự nổ do những nguyên nhân về cơ học, lý học hay hoá học. Trẻ em lứa tuổi tiểu học, với bản tính tò mò và hiếu động, là một trong những đối tượng có nguy cơ cao gặp tai nạn bom mìn.

Vì vậy, chúng tôi biên soạn tài liệu “Hướng dẫn giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn ở cấp tiểu học” để triển khai giáo dục phòng tránh tai nạn bom, mìn vào một số môn học và hoạt động ngoài giờ lên lớp trong chương trình Bộ Giáo dục và Đào tạo hiện hành.

2. Mục tiêu của tài liệu

Tài liệu “Hướng dẫn giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn ở cấp tiểu học” nhằm mục tiêu:

2.1. Đối với HS

- Giúp HS tiểu học có hiểu biết về đặc điểm, nguyên nhân, cách phòng tránh bom mìn, hậu quả do bom mìn gây ra và việc ứng xử với nạn nhân bom mìn.
- Rèn luyện cho HS các kỹ năng phòng tránh tai nạn bom mìn.
- Tích cực tham gia các hoạt động truyền thông phòng tránh tai nạn bom mìn.

2.2. Đối với CBQL và GV

- Nâng cao hiểu biết cho GV tiểu học và CBQL các cấp về sự cần thiết, nội dung, phương pháp giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn cho HS.
- Phát triển cho GV các kỹ năng thiết kế, tổ chức giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn cho HS tiểu học trong một số bài học/môn học nội khóa và hoạt động ngoài giờ lên lớp.

2.3. Đối với nhà trường

Góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục về phòng tránh tai nạn bom mìn cho HS các trường tiểu học trong vùng Dự án thông qua một số môn học nội khóa và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

3. Đối tượng sử dụng tài liệu

- Cán bộ quản lý giáo dục cấp tiểu học
- Giáo viên dạy tiểu học
- Giáo viên tổng phụ trách đội ở trường tiểu học

4. Nguyên tắc biên soạn tài liệu

- Đảm bảo tính thống nhất hài hòa giữa nội dung bài học với nội dung GDPTTNBM.
- Không làm hạn chế nội dung chính của bài học (chỉ thay đổi vật liệu, không thay đổi chất liệu bài học).
- Không tăng thời gian của tiết học.
- Nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn phù hợp, nhẹ nhàng, vừa phải trong các môn học Tự nhiên và Xã Hội lớp 1,2,3; Khoa học lớp 4, 5; Đạo đức lớp 1,2,3,4,5 và vào hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.



5. Cấu trúc nội dung tài liệu

Ngoài phần Danh mục các chữ viết tắt, mục lục, phần mở đầu nội dung chính của tài liệu được trình bày thành hai phần:

5.1. Phần I. Những vấn đề chung: Gồm 2 mục lớn.

Mục I. Một số thông tin liên quan đến bom mìn

Mục này cung cấp cho CBQL, GV một số hiểu biết về đặc điểm của bom mìn và vật liệu chưa nổ, nguyên nhân và cách phòng tránh bom mìn và vật liệu chưa nổ; hậu quả của tai nạn bom mìn, việc ứng xử với nạn nhân bom mìn và những điều cần lưu ý khi giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn cho HS tiểu học.

Mục II. Một số thông tin về giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn và VLCN trong một số môn học ở tiểu học

Mục này giới thiệu 2 nội dung:

- Địa chỉ đưa nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn và VLCN trong các môn TN&XH, Khoa học và Đạo đức từ lớp 1 đến lớp 5.
- Mục tiêu, nội dung phương pháp giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn và VLCN ở các bài học cụ thể theo môn học và khối lớp.

5.2. Phần II. Hướng dẫn cụ thể: Gồm 2 mục lớn.

Mục I. Kế hoạch bài học GDPTTNBM và VLCN trong các môn TN & XH, Khoa học, Đạo đức ở tiểu học

Trong mục I. các bài học có nội dung GDPTTNBM và VLCN được trình bày theo từng khối lớp để GV tiện sử dụng.

Mục II. Tổ chức một số hoạt động GDNGLL về phòng tránh tai nạn bom mìn và VLCN

Trong mục này, tài liệu giới thiệu 5 hoạt động như sau: Phát thanh măng non: Sân chơi đầu tuần; Thi vẽ tranh; Thi tiểu phẩm có nội dung về PTTNBM; Thi tìm hiểu về PTTNBM và VLCN.

6. Hướng dẫn sử dụng tài liệu

Để sử dụng hiệu quả tài liệu giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn ở cấp tiểu học, CBQL và giáo viên cần lưu ý:

- Đọc nhanh từng phần của tài liệu để có được một cái nhìn tổng quát về cấu trúc nội dung của toàn bộ tài liệu.
- Đọc và tìm hiểu kỹ từng phần. Cụ thể:

Đối với Phần I. Những vấn đề chung: Trong mục đặc điểm của bom mìn và vật liệu chưa nổ tài liệu chỉ trình bày khái quát về chất liệu, hình dạng, kích thước của bom mìn và VLCN kèm theo là một số hình ảnh minh họa. Không yêu cầu GV hướng dẫn HS đi sâu nhận biết các loại bom mìn khác nhau để tránh việc HS tò mò tiếp xúc, khám phá về bom mìn trong thực tế làm tăng nguy cơ gây tai nạn bom mìn cho HS. Đặc biệt cũng không khuyến khích HS đánh dấu nơi phát hiện có bom mìn vì điều này có thể tăng khả năng các em tiếp xúc với bom mìn và tăng nguy cơ gây tai nạn cho các em. Thay vào đó, khi phát hiện ra bom mìn, học sinh sẽ được khuyến khích ghi nhớ vị trí của bom mìn và sau đó đi báo cho người lớn biết.

Đối với Phần II. Hướng dẫn cụ thể

Ở mục I. GV cần nghiên cứu kỹ cả mục tiêu giáo dục PTTNBM và VLCN cũng như từng hoạt động trong kế hoạch bài học các môn học kết hợp với vốn hiểu biết về phương pháp dạy học các môn TN&XH, Khoa học, Đạo đức để thực hiện tốt các hoạt động đã gợi ý trong tài liệu.

Ở mục II. GV có thể bổ sung thêm các hoạt động GDNGLL khác ngoài các hoạt động được giới thiệu trong tài liệu.

Cần lưu ý rằng, tài liệu này chỉ mang tính định hướng, gợi ý vì vậy khi sử dụng GV có thể thay đổi một số nội dung (như thay đổi một số câu chuyện, tình huống,...), phương pháp tùy theo điều kiện cụ thể của lớp học, trường học và địa phương nơi trường đóng cho phù hợp.



Phần I:

Những vấn đề chung



I. MỘT SỐ THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN BOM MÌN

1. Đặc điểm của bom mìn và vật liệu chứa nổ (BM&VLCN)

- BM&VLCN được làm từ nhiều chất liệu khác nhau (sắt, thép, gang, đồng, nhôm, nhựa, gỗ.v.v...).
- BM&VLCN có hình dạng và kích thước khác nhau (dài, ngắn, tròn, dẹt, hình quả dứa, quả ổi, to, nhỏ.v.v...).
- BM&VLCN có nhiều màu sắc khác nhau.

Một số loại bom mìn thường gặp:

Bom bi :



Bom





Lựu đạn



Đạn



2. Nguyên nhân và cách phòng tránh tai nạn BM&VLCN

2.1. Nguyên nhân gây tai nạn

- Do tác động trực tiếp bằng cơ học như: cưa, đục, đá, ném, vận chuyển bom mìn
- Do tác động trực tiếp của nhiệt (bị đốt nóng).
- Do một số nguyên nhân khác.

Dưới đây là một số hình ảnh minh họa nguyên nhân gây tai nạn bom mìn và VLCN





2.2. Cách phòng tránh

- Không tác động trực tiếp vào BM&VLCN như cưa đục bom mìn, mở tháo bom mìn, ném vật khác vào bom mìn, và vận chuyển bom mìn.
- Không đốt lửa trên vùng đất còn nhiều bom mìn.
- Không đi vào khu vực có biển báo bom mìn. Nếu đã lỡ đi vào khu vực có bom mìn thì phải thận trọng đi ra theo lối đã đi vào, hoặc đứng yên la to cho người khác biết để giúp đỡ.
- Không chơi đùa ở những nơi có thể còn sót lại bom mìn như hố bom, bụi rậm, căn cứ quân sự cũ.
- Khi thấy vật lạ nghi là bom mìn phải tránh xa và báo cho người lớn biết .
- Không đứng xem người khác cưa đục, tháo dỡ bom mìn, phải tránh xa.
- Không tham gia rà tìm và buôn bán phế liệu chiến tranh.

3. Hậu quả của tai nạn bom mìn

- Đối với bản thân người bị nạn: có thể chết hoặc bị thương và để lại di chứng nặng nề về thể chất và tinh thần cho nạn nhân.
- Đối với gia đình nạn nhân: ảnh hưởng đến tinh thần, đến kinh tế của gia đình.
- Đối với xã hội: mất đi nhân lực lao động.

4. Đối xử với người khuyết tật

- Cần cảm thông, giúp đỡ, và tôn trọng người khuyết tật.
- Cần giúp họ sớm lấy lại cân bằng về tinh thần, hoà nhập cộng đồng, vươn lên trong cuộc sống.

5. Những điều lưu ý khi giáo dục phòng tránh bom tai nạn bom mìn cho học sinh tiểu học

1. Không sử dụng mô hình hoặc vật thật về bom mìn làm đồ dùng dạy học. Chỉ nên sử dụng tranh ảnh hoặc băng hình.
2. Không nói với học sinh: bom mìn có ở khắp nơi mà chỉ nên nói cho học sinh biết những nơi có thể còn sót lại bom mìn.
3. Không khuyến khích trẻ em tự mình đánh dấu khi phát hiện nơi có bom mìn, mà chỉ nên ghi nhớ vị trí để báo cho người lớn biết.
4. Khi dạy về hậu quả của bom mìn, không nên dùng những hình ảnh gây cảm giác quá sợ hãi đối với học sinh.
5. Sau mỗi bài học cần nhắc học sinh nói lại những điều đã học cho những người xung quanh như: bố mẹ, ông bà, anh chị em và các bạn.



II. MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM Mìn VÀ VLCN TRONG MỘT SỐ MÔN HỌC Ở TIỂU HỌC

1. Địa chỉ đưa nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn TN&XH, Khoa học và Đạo đức từ lớp 1 đến lớp 5

Bảng 1 dưới đây nêu tên những bài học đưa những nội dung giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn trong các môn TN&XH, Khoa học, Đạo đức từ lớp 1 đến lớp 5.

BẢNG 1

STT	Nội dung	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
1	Đặc điểm bom mìn	TN – XH: Bài 3 Đạo đức: Bài 9	TN – XH: Bài 13	TN – XH: Bài 26		Đạo đức: Bài 12
2	Nguyên nhân và cách phòng tránh	TN – XH: Bài 3 Bài 20 Đạo đức: Bài 9	TN – XH: Bài 21-22 Bài 13 Đạo đức: Bài 2	TN – XH: Bài 26 Đạo đức: Bài 5	KH: Bài 17	
3	Hậu quả của tai nạn bom mìn	TN – XH Bài 3 Bài 18 -19 Bài 20	TN – XH: Bài 21-22 Đạo đức: Bài 13	Đạo đức: Bài 5	KH: Bài 17 Đạo đức: Bài 14	KH: Bài 67 Đạo đức: Bài 3 Bài 12
4	Ứng xử đối với nạn nhân bom mìn và người khuyết tật khác		Đạo đức: Bài 13	Đạo đức: Bài 5	Đạo đức: Bài 12	KH: Bài 18 Đạo đức: Bài 3

2. Mục tiêu, nội dung phương pháp giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn qua các bài học của từng môn học theo lớp

2.1. Lớp 1

Bảng 2

Môn Tự nhiên – Xã hội			
Bài/tiết	Mục tiêu GDPTTNBM&VLCN	Nội dung GDPTTNBM&VLCN	Phương pháp
Bài 3: Nhận biết các vật xung quanh	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> Nêu được đặc điểm chung của bom mìn, vật liệu chưa nổ và sự nguy hiểm của chúng. 	<ul style="list-style-type: none"> Quan sát tranh ảnh bom mìn và vật liệu chưa nổ. Sự nguy hiểm của bom mìn và vật liệu chưa nổ. 	<ul style="list-style-type: none"> Quan sát, Thảo luận nhóm Vấn đáp Kể chuyện
Bài 18, 19: Cuộc sống xung quanh	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhận biết được nơi có thể có bom mìn. Nói về sự nguy hiểm của công việc buôn bán, rà tìm phế liệu chiến tranh. Tránh xa nơi có biển báo nguy hiểm. 	Một số người dân sinh sống bằng việc rà tìm phế liệu chiến tranh sót lại và sự nguy hiểm của công việc đó.	<ul style="list-style-type: none"> Quan sát, thu thập thông tin Thảo luận nhóm Vấn đáp
Bài 20: An toàn trên đường đi học	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhận biết biển cảnh báo nguy hiểm và kiên quyết không đi vào nơi có biển báo nguy hiểm để phòng tránh tai nạn bom mìn. 	Ra quyết định có đi qua hay không đi qua nơi có biển báo nguy hiểm.	<ul style="list-style-type: none"> Quan sát Xử lý tình huống Thảo luận nhóm



Môn Đạo đức			
Bài/tiết	Mục tiêu	Nội dung	Phương pháp
Bài 9: Lễ phép vâng lời thầy cô giáo. (Tiết 1)	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Biết tránh xa vật lạ nghi là bom mìn và vật liệu chưa nổ. • Biết tránh xa nơi người lớn cưa bom, đạn; tránh xa khu vực có biển báo bom mìn không đứng xem người khác ném đá vào vật lạ nghi là bom mìn. 	<p>Giới thiệu các khu vực nguy hiểm và các quy tắc phòng tránh tai nạn bom mìn như: tránh xa khu vực có biển báo bom mìn; không đứng xem người khác ném đá vào vật lạ nghi là bom mìn,...</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Quan sát • Xử lý tình huống • Sắm vai

2.2. Lớp 2

Bảng 3

Môn Tự nhiên – Xã hội			
Bài/tiết	Mục tiêu GDPTTNBM&VLCN	Nội dung GDPTTNBM&VLCN	Phương pháp
Bài 13: Giữ sạch môi trường xung quanh nhà ở	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Biết cảnh giác với vật lạ nghi là bom mìn trong khi thực hiện giữ sạch môi trường xung quanh nhà ở. 	<ul style="list-style-type: none"> • Đóng vai xử lý tình huống khi nhìn thấy vật lạ nghi là bom mìn. 	<ul style="list-style-type: none"> • Đóng vai • Thảo luận nhóm
Bài 21, 22 Cuộc sống xung quanh	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Biết được sự nguy hiểm của việc rà tìm, buôn bán phế liệu chiến tranh. 	<p>Công việc rà tìm phế liệu và sự nguy hiểm của công việc đó. Tuyên truyền mọi người không làm công việc rà tìm, buôn bán phế liệu chiến tranh.</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Quan sát, • Thảo luận nhóm • Vấn đáp

Môn Đạo đức			
Bài/tiết	Mục tiêu	Nội dung	Phương pháp
Bài 2: Biết nhận lỗi và sửa lỗi	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Biết tự nhận lỗi và sửa lỗi khi có lỗi, biết nhắc bạn nhận và sửa lỗi. • Kiên quyết không đi vào nơi có biển báo bom mìn. 	Phân tích câu chuyện “Chuyện của Mai”	<ul style="list-style-type: none"> • Hoạt động nhóm • Dùng phiếu học tập • Vấn đáp
Bài 13, tiết 1 Giúp đỡ người khuyết tật	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Biết bày tỏ thái độ quan tâm, chia sẻ đối với người khuyết tật, nạn nhân bom mìn và có những việc làm thiết thực để giúp đỡ họ 	Hỗ trợ, giúp đỡ người khuyết tật, những nạn nhân của tai nạn bom mìn, góp phần làm bớt đi những khó khăn thiệt thòi của họ.	<ul style="list-style-type: none"> • Quan sát • Đóng vai, • Xử lý tình huống • Sử dụng phiếu học tập

2.3. Lớp 3

Bảng 4

Môn Tự nhiên – Xã hội			
Bài/tiết	Mục tiêu GDPTTNBM&VLCN	Nội dung GDPTTNBM&VLCN	Phương pháp
Bài 26: Không chơi các trò chơi nguy hiểm	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kiên quyết từ chối những hành vi không an toàn để tự bảo vệ mình. 	Các tình huống và phương án xử lý, lựa chọn; từ chối những hành vi không an toàn để tự bảo vệ mình	<ul style="list-style-type: none"> • Quan sát • Thảo luận nhóm • Xử lý tình huống



Môn Đạo đức			
Bài/tiết	Mục tiêu	Nội dung	Phương pháp
Bài 5, tiết 1: Chia sẻ vui buồn cùng bạn	HS có khả năng : Biết cảm thông chia sẻ những khó khăn của người khuyết tật và giúp đỡ họ bằng những việc làm phù hợp với khả năng.	Thông cảm, chia sẻ với những buồn, vui, những khó khăn của nạn nhân bom mìn. Giúp đỡ người khuyết tật bằng những việc làm phù hợp với khả năng của mình.	<ul style="list-style-type: none"> • Đóng vai theo tình huống • Thảo luận nhóm

2.4. Lớp 4:

Bảng 5

Môn Khoa học			
Bài/tiết	Mục tiêu	Nội dung	Phương pháp
Bài 17: Phòng tránh tai nạn đuối nước (Tiết 17)	HS có khả năng : <ul style="list-style-type: none"> • Nêu được một số việc nên làm và không nên làm để phòng tránh tai nạn đuối nước, đặc biệt không được tắm trong những hố bom. • Có ý thức phòng tránh tai nạn đuối nước và vận động các bạn cùng thực hiện. 	Những việc không làm: - Không chơi đùa gần ao hồ, hố bom hoặc tắm trong ao hồ, hố bom.	<ul style="list-style-type: none"> • Quan sát • Hoạt động cặp đôi • Thảo luận nhóm

Môn Đạo đức			
Bài 12: Tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo (Tiết 2)	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Biết quan tâm, chia sẻ những khó khăn, hoạn nạn với những nạn nhân do thiên tai, chiến tranh gây ra. • Tích cực tham gia một số việc làm giúp đỡ những người gặp khó khăn, hoạn nạn và vận động bạn bè, gia đình cùng thực hiện. 	<ul style="list-style-type: none"> • Những công việc em có thể giúp đỡ những nạn nhân do thiên tai, chiến tranh gây ra. • Vận động bạn bè, gia đình, người thân cùng tham gia giúp đỡ họ 	Thảo luận nhóm
Bài 14: Bảo vệ môi trường (Tiết 2)	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Biết vận động mọi người không dùng chất nổ vì dẫn đến ô nhiễm môi trường nước và nó rất nguy hiểm dễ gây tai nạn. 	<ul style="list-style-type: none"> • Biết được những việc làm, những hành động làm ô nhiễm môi trường như đánh bắt cá bằng mìn • Vận động gia đình, người thân không dùng điện, dùng chất nổ để đánh bắt cá, tôm 	Thảo luận nhóm

2.5. Lớp 5:

Bảng 6

Môn Khoa học			
Bài/tiết	Mục tiêu	Nội dung	Phương pháp
Bài 67: Tác động của con người đến môi trường không khí và nước (Tiết 67)	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nêu được hậu quả của việc đánh bắt cá bằng mìn hoặc thuốc nổ dẫn đến ô nhiễm môi trường nước. • Tuyên truyền mọi người xung quanh không sử dụng mìn hoặc thuốc nổ để đánh bắt cá. 	<ul style="list-style-type: none"> • Hậu quả của việc đánh bắt cá bằng mìn hoặc thuốc nổ • Tuyên truyền mọi người xung quanh không sử dụng mìn hoặc thuốc nổ để đánh bắt cá. 	<ul style="list-style-type: none"> • Quan sát • Thảo luận nhóm



Môn Đạo đức

<p>Bài 3: Có chí thì nên (Tiết 2)</p>	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Biết cảm phục và học tập trước những tấm gương vượt khó của bạn Sỹ sau tai nạn bom mìn. 	<ul style="list-style-type: none"> • Câu chuyện vượt khó để học tập của Hoàng Quang Sỹ sau tai nạn bom mìn. 	<ul style="list-style-type: none"> • Kể chuyện • Thảo luận nhóm
<p>Bài 12: Em yêu hòa bình (Tiết 1)</p>	<p>HS có khả năng :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Biết được giá trị của hòa bình và tác hại của chiến tranh; trẻ em có quyền được sống trong hòa bình và có trách nhiệm tham gia các hoạt động bảo vệ hòa bình. • Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ hòa bình do nhà trường, địa phương tổ chức. 		<ul style="list-style-type: none"> • Trò chơi • Thảo luận nhóm

Phần II:

Hướng dẫn cụ thể




I. KẾ HOẠCH BÀI HỌC GIÁO DỤC PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM Mìn TRONG CÁC MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI, KHOA HỌC, ĐẠO ĐỨC Ở TIỂU HỌC

LỚP 1

1.1 MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 3: NHẬN BIẾT CÁC VẬT XUNG QUANH

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng :

- Nhận biết và mô tả được một số vật xung quanh.
- Kể tên được các cơ quan giúp chúng ta nhận biết được các vật xung quanh, có ý thức bảo vệ và giữ gìn các cơ quan đó của cơ thể.
- Nêu được đặc điểm chung của bom mìn, vật liệu chưa nổ và sự nguy hiểm của chúng.

 **Đồ dùng dạy học:**

- Các hình trong bài 3 SGK;
- Một số đồ vật: bông hồng, xà phòng thơm, quả bóng, quả chôm chôm, quả chuối, nước đá, nước nóng,...
- Các tranh ảnh bom, mìn, vật liệu chưa nổ.






Hoạt động dạy học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Quan sát tranh và vật thật</p> <p>Thời gian: 15 phút</p> <p>♦ Bước 1: Chia lớp theo nhóm</p> <p>GV yêu cầu HS quan sát và nói về hình dáng, màu sắc, kích thước của :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các vật thật được đem đến lớp như bông hồng, xà phòng thơm, quả bóng, quả chôm chôm, quả chuối, nước đá, nước nóng,... • Các hình ở bài 3 SGK. • Các tranh ảnh bom mìn. <p>♦ Bước 2: Đại diện một số nhóm trình bày (mỗi nhóm chỉ nói về một số tranh và vật thật được giao).</p> <p>♦ Bước 3: GV nhận xét, đánh giá nội dung trình bày của các nhóm và nhấn mạnh:</p> <p>Các vật xung quanh ta đa dạng về hình dáng, màu sắc, kích thước.....trong đó, các em đã phát hiện được bom mìn và VLCN có hình dạng và kích thước khác nhau (to, nhỏ, dài ngắn, tròn dẹt,...). Tuy nhiên, những bom mìn và VLCN trong chiến tranh còn sót lại ở địa phương chúng ta bị chôn vùi dưới đất đã lâu năm nên đến nay thường bị rỉ sét và đôi khi đã biến dạng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Nhóm trưởng yêu cầu lần lượt mỗi bạn chỉ vào từ 1-2 hình hoặc vật thật (cho đến khi hết số tranh hoặc vật thật được giao) để nói về: Hình dáng:... Màu sắc:... Kích thước:.... Đặc điểm: • Các bạn khác có thể bổ sung. • Các nhóm khác có thể bổ sung. • Học sinh hỏi và trả lời theo cặp như hướng dẫn.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 2: Hỏi – đáp theo cặp</p> <p>♦ Bước 1: GV hướng dẫn HS cách đặt câu hỏi để thảo luận trong nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhờ đâu bạn biết được màu sắc của vật? • Nhờ đâu bạn biết được hình dáng của một vật? • Nhờ đâu bạn biết được mùi của một vật? • Nhờ đâu bạn biết được vị của thức ăn? • Nhờ đâu bạn biết một vật là cứng, mềm, sần sùi, mịn màng, trơn, nhẵn, nóng, lạnh...? • Nhờ đâu bạn nhận ra đó là tiếng chim hót hay tiếng chó sủa? <p>♦ Bước 2: GV cho HS xung phong trả lời các câu hỏi trên trước cả lớp.</p> <p>Tiếp theo, GV lần lượt nêu các câu hỏi cho cả lớp thảo luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Điều gì sẽ xảy ra nếu mắt của chúng ta bị hỏng? • Điều gì sẽ xảy ra nếu tai của chúng ta bị điếc ? • Điều gì sẽ xảy ra nếu mũi, lưỡi, da của chúng ta mất hết cảm giác? <p>♦ Kết luận: Nhờ có mắt (thị giác), mũi (khứu giác), tai (thính giác), lưỡi (vị giác) và da (xúc giác) mà chúng ta nhận biết được mọi vật xung quanh. Nếu một trong những giác quan đó bị hỏng chúng ta sẽ không thể biết được đầy đủ về các vật xung quanh. Vì vậy, chúng ta cần phải bảo vệ và giữ gìn an toàn cho các giác quan của cơ thể.</p>	<p>Nhờ mắt để nhận biết được màu sắc, hình dáng.</p> <p>Nhờ mũi để nhận biết để mùi vị.</p> <p>Nhờ lưỡi để nhận biết được mặn nhạt, ngon, dở...</p> <p>Nhờ tay, da để nhận biết được các vật cứng mềm, trơn...</p> <p>Nhờ tai để nhận biết tiếng động như chim hót, chó sủa.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các nhóm khác nhận xét và bổ sung <p>HS bịt mắt, bịt tai để cảm nhận và trả lời câu hỏi</p> <p>Câu trả lời mong đợi của HS là :</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các em biết được đặc điểm chung của bom mìn và VLCN là nhờ MẮT nhìn các hình ảnh của bom mìn và VLCN

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 3: Thảo luận cả lớp • Ở hoạt động 1, các em đã nêu được đặc điểm chung của bom mìn và VLCN nhờ giác quan nào? • Khi nhìn thấy những vật nghi là bom mìn và VLCN chúng ta cần làm gì? Tại sao ? • Sau khi HS trả lời GV có thể kể cho các em nghe trường hợp bạn Hiếu và hai bạn khác trong khi đi chăn bò đã phát hiện một vật lạ. Hiếu lấy đá đập vào vật lạ. Kết quả nó phát nổ và Hiếu bị cụt hai bàn tay và hai chân cũng bị thương không đi lại được. May mắn hai bạn khác không trực tiếp đập chỉ bị thương nhẹ. ◆ Kết thúc tiết học: GV yêu cầu HS về nhà nói với bố mẹ những điều các em đã học. Nhắc các em hàng ngày chú ý giữ vệ sinh và bảo vệ các giác quan của cơ thể. Đặc biệt khi nhìn thấy bom, mìn và vật liệu chưa nổ hoặc những vật nghi là bom mìn, VLCN các em cần phải tránh xa và nói ngay cho người lớn biết. 	<ul style="list-style-type: none"> • Khi nhìn thấy những vật nghi là bom mìn và VLCN chúng em cần phải tránh xa và nói ngay cho người lớn biết. Vì nếu không may đụng vào chúng phát nổ có thể gây chết người hoặc bị thương.

BÀI 18, 19 CUỘC SỐNG XUNG QUANH

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng :

- Quan sát và nói được một số nét chính về hoạt động, công việc, sinh sống của nhân dân địa phương, nơi em đang ở.
- Có ý thức gắn bó, yêu mến quê hương.
- Nhận biết được nơi có thể có bom mìn.
- Nói về sự nguy hiểm của công việc buôn bán, rà tìm phế liệu chiến tranh.
- Tránh xa nơi có biển báo nguy hiểm khi đi tham quan.

 **Đồ dùng dạy học:**

- Các hình trong bài 18 và bài 19 SGK.
- Hình ảnh buôn bán phế liệu chiến tranh (xem phụ lục).

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 3: Đưa HS về lớp và tổ chức cho các em trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> • Sau khi đi tham quan, các em có nhận xét chung gì về cảnh quan thiên nhiên và hoạt động sinh sống của người dân ở xung quanh trường ? • Để quê hương ngày càng tươi đẹp chúng ta cần phải làm gì? <p>Kết thúc tiết 18, GV dặn HS về nhà hỏi người thân thêm một số nghề người dân ở địa phương thường làm và những nơi trong thời gian chiến tranh có bom đạn, VLCN trút xuống có khả năng bom mìn và VLCN còn sót lại.</p>	HS trả lời câu hỏi

Tiết 19

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Bước 1: Giáo viên chia nhóm để HS nói lại chi tiết những gì các em đã quan sát được trong khi đi tham quan khu vực xung quanh trường và những gì các em đã hỏi được người thân theo lời dặn của GV cuối tiết trước. • Bước 2: Tổ chức trình bày trước lớp • Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung nếu cần. • Bước 3: GV nhận xét phần trình bày của HS và kết luận nhấn mạnh trong số những công việc kiếm sống của người dân ở địa phương, việc rà tìm và buôn bán phế liệu chiến tranh gặp nhiều rủi ro, nguy hiểm đến tính mạng và tài sản của người dân (cho HS xem tranh buôn bán phế liệu chiến tranh ở phụ lục của bài). Các em cần về nói với người thân và những người xung quanh về điều này. 	HS nói với nhau về cảnh quan thiên nhiên và hoạt động sinh sống của người dân khu vực xung quanh trường. Đặc biệt kể thêm về một số nghề và công việc khác các em tìm hiểu được qua người thân. Ví dụ: Công việc rà tìm và buôn bán phế liệu chiến tranh, về sự nguy hiểm của việc làm đó đối với tính mạng, tài sản đối với bản thân, gia đình những người đó và có khi gây hại đến cả những người xung quanh,... nếu chẳng may chúng phát nổ.

Hoạt động 3: Quan sát tranh và thảo luận cả lớp

GV yêu cầu HS quan sát các bức tranh trang 38, 39 và 49, 41. So sánh xem bức tranh nào có quang cảnh thiên nhiên và cuộc sống tương tự như khu vực xung quanh trường mình để rút ra kết luận nơi các em đang sống và hình ảnh trong các tranh đó vẽ cuộc sống ở đâu ? (nông thôn hay thành thị)

Câu trả lời mong đợi của HS:

Bức tranh ở trang 38 -39 vẽ về cuộc sống ở nông thôn vì thấy cảnh cày ruộng, cắt lúa...

Bức tranh ở trang 40 -41 vẽ về cuộc sống ở thành thị vì thấy cảnh buôn bán, xe cộ...

Trong hai bức tranh đó, bức... vẽ cảnh tương tự khu vực xung quanh trường em.

Hoạt động 4: Củng cố và dặn dò


Một số nơi ở nông thôn vẫn còn hố bom sót lại, đặc biệt đối với vùng đất bỏ hoang hoặc những nơi có biển báo nguy hiểm các em cần tránh xa.

Phụ lục bài 18, 19



Buôn bán phế liệu chiến tranh

BÀI 20: AN TOÀN TRÊN ĐƯỜNG ĐI HỌC

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng :

- Xác định một số tình huống nguy hiểm có thể xảy ra trên đường đi học.
- Nêu được một số quy định về đi bộ trên đường và thực hiện đúng những quy định đó.
- Nhận biết biển cảnh báo nguy hiểm và kiên quyết không đi vào nơi có biển báo nguy hiểm để phòng tránh tai nạn bom mìn.
- Biết cách phòng tránh tai bom mìn.
- Ra quyết định: nên hay không nên làm gì để đảm bảo an toàn trên đường đi học.
- Rèn kĩ năng giao tiếp.

 **Đồ dùng dạy học:**

- Tranh vẽ cảnh báo một số nơi không an toàn
- Tranh SGK trang 42, 43;
- Các tấm bìa tròn màu đỏ xanh và các tấm bìa vẽ hình xe máy, ô tô.

 **Hoạt động dạy học:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động: 2, Bài mới: <ul style="list-style-type: none">● GV yêu cầu HS nói về một tai nạn xảy ra trên đường đi học mà em đã biết ?● GV: Có thể giới thiệu thêm một số vụ tai nạn về giao thông và tai nạn về bom mìn.	HS: Có thể trả lời theo từng trường hợp cụ thể mà các em đã gặp hoặc nghe kể.

PHỤ LỤC BÀI 20



Hố bom cũ



Khu vực có biển báo nguy hiểm, cấm vào



Bụi rậm, bụi tre



Lô cốt, căn cứ quân sự cũ

1.2. MÔN ĐẠO ĐỨC

BÀI 9: LỄ PHÉP VÀNG LỜI THẦY CÔ GIÁO

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS biết:

- Lễ phép và vâng lời thầy cô giáo
- Tránh xa vật lạ nghi là bom mìn và vật liệu chưa nổ (BMVLCN).
- Tránh xa nơi người lớn cựa bom, đạn; tránh xa khu vực có biển báo bom mìn; không đứng xem người khác ném đá vào vật lạ nghi là bom mìn.

 **Đồ dùng dạy học:**

- Vở bài tập Đạo đức lớp 1. Tranh bài tập 2 phóng to.

 **Hoạt động dạy học:**

Tiết 1

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Sắm vai theo nội dung bài tập 1</p> <p>Học sinh thể hiện đóng vai để tập xử lý 2 tình huống</p> <ul style="list-style-type: none">• Giáo viên nêu ra tình huống, yêu cầu chia 2 nhóm đóng vai theo 2 tình huống khác nhau.1. Em gặp thầy giáo, cô giáo trong trường.2. Em đưa sách, vở cho thầy, cô giáo.• Giáo viên hỏi: Qua việc đóng vai của các nhóm, em thấy các bạn ở nhóm nào đã thể hiện được lễ phép, vâng lời thầy cô giáo? Nhóm nào chưa?• Cần làm gì khi gặp thầy giáo cô giáo?• Cần làm gì khi đưa, nhận sách vở từ tay thầy cô giáo? <p>Kết luận: Khi gặp thầy giáo, cô giáo cần chào hỏi lễ phép. Khi đưa hay nhận vật gì từ tay thầy cô giáo cần phải cầm bằng hai tay.</p> <ul style="list-style-type: none">• Lời nói khi đưa: Thưa thầy (cô) đây ạ!• Lời nói khi nhận: Em cảm ơn thầy (cô)!	<p>Học sinh nhận tình huống được phân, thảo luận, phân công đóng vai.</p> <p>Khi đưa và nhận bằng 2 tay.</p> <p>Học sinh quan sát, trao đổi nhận xét.</p>



Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 2: Làm bài tập 2</p> <ul style="list-style-type: none"> Cho Học sinh quan sát tranh bài tập 2, giáo viên nêu yêu cầu: Quan sát tranh và cho biết việc làm nào thể hiện bạn nhỏ biết vâng lời thầy giáo, cô giáo. Tổ chức để học sinh nêu hết những việc làm đúng, sai của các bạn trong tranh. <p>Kết luận: Thầy giáo, cô giáo đã không quản khó nhọc, chăm sóc, dạy dỗ các em. Để tỏ lòng biết ơn thầy cô giáo, các em cần lễ phép và làm theo lời thầy cô dạy bảo.</p> <p>Hoạt động 3: Kể chuyện</p> <ul style="list-style-type: none"> GV hướng dẫn HS quan sát từng tranh. <p>Ví dụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> Tranh 1: Trong tranh có những ai? Họ đang làm gì? Tranh 2: Hai bạn nhìn thấy gì? Tranh 3: Một bạn đã làm gì? Tranh 4: Chuyện gì đã xảy ra? Tranh 5: Điều gì xảy đến với 2 bạn sau tai nạn? <ul style="list-style-type: none"> Sau đó, GV gọi HS đọc GV kể tóm tắt nội dung câu chuyện và hướng dẫn trả lời câu hỏi <ul style="list-style-type: none"> Tại sao tai nạn xảy ra với An và Bình? Điều gì xảy đến với An và Bình say tai nạn? Khi nhìn thấy vật lạ, em có nhặt lên xem không? Tại sao? <p>Chia nhóm để HS thảo luận trả lời.</p> <p>GV kết luận: Các em cần phải cẩn thận khi đi trên đường, đi chơi. Ngoài vật mà bạn trong truyện nhặt là một quả bom, còn rất nhiều vật nổ tương tự như thế còn sót lại. Khi nhìn thấy vật lạ nghi là bom mìn, các em không được đụng đến mà phải tránh xa vì chúng rất nguy hiểm. Sau đó phải báo cho người lớn biết nơi em nhìn thấy.</p> <p>Hoạt động 4: Dặn dò</p> <p>GV nhắc HS kể lại những điều đã học cho cả nhà cùng nghe; yêu cầu các em hỏi thêm ông, bà, cha, mẹ, anh, chị về những nguyên nhân xảy ra tai nạn bom mìn.</p>	<p>HS nêu được:</p> <p>Tranh 1,4: Thể hiện bạn nhỏ biết vâng lời (ngồi học ngay ngắn, đúng giờ, vứt rác vào thùng rác).</p> <p>Tranh 2, 3, 5: Thể hiện các bạn nhỏ chưa vâng lời (Vừa học vừa xem ti vi; xé giấy xếp máy bay; trong giờ học còn nói chuyện).</p> <p>HS đọc to lời dưới mỗi bức tranh cho cả lớp nghe để nắm vững hơn nội dung câu chuyện.</p> <p>HS thảo luận nhóm và trả lời.</p> <p>Đại diện các nhóm trình bày. (Mỗi nhóm chỉ trả lời 1 câu hỏi). Các nhóm khác bổ sung.</p>

Tiết 2

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Kể chuyện</p> <p>Học sinh kể được một việc làm nhỏ của 1 học sinh ngoan, lễ phép, vâng lời thầy cô giáo với lời nói tự nhiên</p> <ul style="list-style-type: none">• Giáo viên khuyến khích HS chia sẻ.• Các bạn, GV bổ sung, nhận xét sau mỗi chia sẻ của học sinh.• Giáo viên kể 1,2 việc làm của bạn trong lớp, trong trường. Sau mỗi nội dung cho học sinh nhận xét về hành vi của bạn. <p>Hoạt động 2: Thảo luận 4.</p> <p>Học sinh nhận biết ngoài việc bản thân lễ phép, vâng lời thầy cô giáo, em còn có trách nhiệm khuyên bạn thực hiện tốt như em.</p> <p>Giáo viên nêu yêu cầu của bài tập 4: Em sẽ chia sẻ với bạn như thế nào nếu bạn em chưa lễ phép vâng lời thầy giáo, cô giáo?</p> <p>Kết luận: Khi bạn em chưa lễ phép, chưa vâng lời thầy cô giáo, em nên nhắc nhở nhẹ nhàng và khuyên bạn không nên như vậy.</p>	<p>Học sinh xung phong chia sẻ.</p> <p>Cả lớp nhận xét, bổ sung ý kiến.</p> <p>Học sinh chia nhóm thảo luận.</p> <p>Cử đại diện nhóm lên trình bày, cả lớp trao đổi, nhận xét.</p>



Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 3: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi</p> <p>◆ Bước 1: GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm quan sát 1 tranh và trả lời câu hỏi tương ứng với tranh mà nhóm được phân công.</p> <p>Dưới đây là một số câu hỏi gợi ý :</p> <p>a. Khi nhìn thấy người lớn cựa đợc bom mìn, em có đến xem không? Vì sao?</p> <p>b. Khi nhìn thấy biển báo nguy hiểm, em nên làm gì? Vì sao?</p> <p>c. Khi nhìn thấy vật lạ, em có ném vào nó không? Vì sao?</p> <p>◆ Bước 2: HS thảo luận theo nhóm theo yêu cầu trên của GV.</p> <p>◆ Bước 3: Các nhóm trình bày</p> <p>◆ Kết luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Các em hãy tránh xa nơi người lớn cựa bom, mìn. • Hãy tránh xa khu vực có biển báo bom mìn. • Không ném đá vào vật lạ nghi là bom, mìn. <p>Hoạt động 4: Củng cố, dặn dò.</p> <p>Yêu cầu HS tìm hiểu thêm thông tin về các nguyên nhân gây ra tai nạn bom mìn và cách phòng tránh tai nạn bom mìn từ ông, bà, cha, mẹ và kể lại những điều đã học cho cả nhà cùng nghe.</p>	<p>HS làm việc theo nhóm</p> <p>Khi thấy người lớn cựa bom, mìn em cần tránh xa. Vì bom mìn nổ gây chết người.</p> <p>Khi nhìn thấy biển báo nguy hiểm em cần tránh xa khu vực đó. Vì đến gần có thể gây nguy hiểm cho tính mạng.</p> <p>Khi nhìn thấy vật lạ không ném đá vào vật lạ. Vì nếu là bom, mìn hay VLCN sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng.</p> <p>Đại diện nhóm trình bày. HS nhận xét, bổ sung.</p>

PHỤ LỤC BÀI 9



1. Tan học, An và Bình cùng nhau về nhà



2. Hai bạn nhìn thấy một vật lạ



3. An nhặt lên xem



4. Ngay lập tức, một tiếng nổ vang lên




5. An và Bình phải vào bệnh viện



LỚP 2

2.1. MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 13: GIỮ SẠCH MÔI TRƯỜNG XUNG QUANH NHÀ Ở

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng :

- Nêu được những công việc cần làm để giữ sạch sân, vườn, khu vệ sinh và chuồng gia súc;
- Trình bày được lợi của việc giữ vệ sinh môi trường xung quanh nhà ở.
- Thực hiện giữ vệ sinh sân, vườn, khu vệ sinh và tuyên truyền cho mọi người trong gia đình cùng thực hiện.
- Cảnh giác với vật lạ nghi là bom mìn được phát hiện trong quá trình làm vệ sinh.

 **Đồ dùng dạy học:**

- Hình vẽ trong sách giáo khoa trang 28,29.
- Tranh ảnh bom mìn (sử dụng các hình trong phần I. Những vấn đề chung).
- Phiếu bài tập.

 **Hoạt động dạy học:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi</p> <p>◆ Bước 1: Chia nhóm để thảo luận các câu hỏi sau:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Mọi người trong từng tranh đang làm gì để môi trường xung quanh nhà ở sạch sẽ?2. Những hình nào cho biết mọi người trong nhà đều tham gia làm vệ sinh xung quanh nhà ở?3. Giữ vệ sinh môi trường xung quanh nhà ở có lợi gì?	<p>HS hoạt động nhóm: quan sát các hình 1, 2, 3, 4, 5 SGK trang 28, 29 và thảo luận trả lời câu hỏi.</p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>◆ Bước 2: Trình bày theo nhóm</p> <p>◆ Kết luận: Để đảm bảo sức khỏe và phòng tránh bệnh tật, mỗi người trong gia đình cần góp sức mình để giữ sạch môi trường xung quanh nhà ở sạch sẽ. Môi trường xung quanh nhà ở sạch sẽ, thoáng đãng, khô ráo sẽ không có chỗ cho sâu bọ, ruồi muỗi, gián chuột và các mầm bệnh sinh sống, ẩn nấp và không khí cũng được trong sạch; tránh được khí độc và mùi hôi thối do phân, rác gây ra.</p> <p>Hoạt động 2: Hỏi - đáp</p> <p>Giáo viên nêu câu hỏi. GV yêu cầu các em liên hệ với việc giữ vệ sinh môi trường xung quanh nhà ở của mình. Câu hỏi gợi ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Ở xóm em (hoặc khu phố) việc vệ sinh đường làng, ngõ xóm được thực hiện như thế nào? ✓ Ở nhà các em đã làm gì để giữ vệ sinh môi trường xung quanh nhà ở sạch sẽ? ✓ Giả sử khi đang cùng với bố mẹ khơi thông cống rãnh, phát quang bụi rậm,... thấy có vật lạ nghi là bom mìn, em sẽ làm gì? Tại sao? <p>• Giáo viên kết luận: Quét dọn xung quanh nhà ở để đảm bảo sức khỏe và phòng tránh được bệnh tật. Tuy nhiên các em cần lưu ý, khi trông thấy những vật lạ nghi là bom mìn, VLCN chúng ta cần tránh xa và báo cho người lớn biết.</p> <p>Tiếp theo, GV có thể cho HS xem một số tranh ảnh bom mìn và yêu cầu các em quan sát, nêu lên đặc điểm chung của bom mìn.</p>	<p>Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung. HS lắng nghe.</p> <p>Làm việc theo nhóm.</p> <p>Trả lời cá nhân</p> <p>Tránh xa và nhanh chóng báo cho bố mẹ biết. Bởi vì những dụng cụ như dao, cuốc, xẻng được dùng trong quá trình phát quang bụi rậm, khơi thông cống rãnh nếu đụng vào những vật lạ đúng là bom mìn chúng sẽ có khả năng phát nổ làm bị thương hoặc chết người.</p> <p>HS lắng nghe.</p> <p>HS quan sát tranh và nêu nhận xét về đặc điểm chung của bom mìn và VLCN: Bom mìn và VLCN thường được làm bằng kim loại nên khi bị vùi lấp lâu ngày hay bị sét rỉ. Chúng có hình dạng, kích thước khác nhau (dài, ngắn, dẹt, to, nhỏ,...)</p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 3: Đóng vai theo tình huống:</p> <ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 1: GV đưa ra tình huống và yêu cầu mỗi nhóm chọn 1 trong 2 tình huống để đóng vai. <p>Tình huống 1: “Em đi học về, thấy một đồng rác đổ ngay trước cửa nhà và được biết chị em vừa mới đổ, em ứng xử như thế nào?”</p> <p>Tình huống 2: Sau mùa mưa, cây bụi và cỏ dại mọc um tùm. Minh cùng mấy anh chị trong xóm tham gia phát quang bụi rậm để lấy lối đi lại giữa các nhà cho tiện, bỗng nhiên Minh nhìn thấy một vật lạ gần giống với một trong những hình bom mìn đã được quan sát ở lớp. Nếu là Minh em sẽ làm gì ?</p> <ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 2: Các nhóm thể hiện đóng vai. ◆ Bước 3: GV nhận xét, đánh giá. <p>Hoạt động 4: Củng cố, dặn dò.</p>	<p>Học sinh lắng nghe. Làm việc theo nhóm: đóng vai, xử lí tình huống.</p> <p>Đại diện nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét bổ sung.</p>

BÀI 21-22: CUỘC SỐNG XUNG QUANH



Mục tiêu: Sau bài học, HS có khả năng :

- Kể tên một số nghề nghiệp của người dân địa phương.
- Trình bày về sự nguy hiểm của công việc rà tìm, buôn bán phế liệu chiến tranh.



Đồ dùng dạy học:

- Hình vẽ trong SGK trang 45, 46, 47;
- Tranh ảnh sưu tầm về nghề nghiệp và hoạt động chính của người dân.
- Sưu tầm tranh ảnh về rà tìm, buôn bán phế liệu chiến tranh

 **Hoạt động dạy học:**

Tiết 21

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi</p> <p>◆ Bước 1: Làm việc theo cặp: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi</p> <ol style="list-style-type: none">1. Chỉ và nói với bạn những gì em nhìn thấy trong những bức tranh trang 44, 45 SGK. Những bức tranh này diễn tả cuộc sống ở đâu? Tại sao em biết?2. Những bức tranh ở trang 46, 47 SGK mô tả cuộc sống ở đâu? Tại sao em biết?3. Kể tên các nghề nghiệp của người dân được vẽ trong các hình từ 1 đến 7 ở trang 44, 45 và tên các nghề nghiệp được vẽ trong các hình từ 1 đến 4 ở trang 46, 47. <p>◆ Bước 2: GV tổ chức cho từng các cặp trao đổi trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none">• Mỗi đại diện chỉ trả lời một câu hỏi hoặc chỉ phân tích nói tên nghề nghiệp của người dân được vẽ trong một hình.• Các HS khác bổ sung. <p>◆ Kết luận :</p> <ul style="list-style-type: none">• Những bức tranh trang 44, 45 thể hiện nghề nghiệp và sinh hoạt của người dân ở nông thôn các vùng miền khác nhau của đất nước.• Những bức tranh trang 46, 47 thể hiện nghề nghiệp và sinh hoạt của người dân ở thành phố, thị trấn.	<p>Hoạt động nhóm</p> <p>Các nhóm lên trình bày, các nhóm khác bổ sung.</p> <p>Thảo luận nhóm.</p> <p>Các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét bổ sung.</p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Kết thúc tiết học này, GV dặn HS trên đường đi học và khi tan học về các em quan sát: <ul style="list-style-type: none"> • Đường xá, người đi lại và các phương tiện giao thông đi trên đường. • Các cơ quan, các cơ sở sản xuất và hoạt động của người dân sống ở khu vực từ nhà em đến trường. • Hỏi người thân về công việc rà tìm, buôn bán phế liệu chiến tranh của một số người sống ở địa phương hoặc từ nơi khác đến thu gom phế liệu chiến tranh và sự nguy hiểm mà họ có thể gặp phải. 	<p>HS nói về những gì các em biết.</p> <p>Các nhóm lên trình bày, các nhóm khác bổ sung.</p>

Tiết 22

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 2: Làm việc theo nhóm “Báo cáo kết quả quan sát tìm hiểu về nghề nghiệp sinh sống của người dân địa phương”</p> <ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 1: GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm (Lưu ý: chia nhóm theo vị trí nhà ở gần nhau). ◆ Bước 2: GV tổ chức cho từng nhóm trao đổi trước lớp • Từ kết quả trình bày của mỗi nhóm, GV yêu cầu cả lớp nhận xét xem những công việc nào đa số người dân ở đây thường làm bằng các câu hỏi sau: 	<p>- Làm việc theo nhóm:</p> <p>Từng cá nhân báo cáo kết quả các em đã quan sát quang cảnh và hoạt động của người dân ở trên đường từ nhà đến trường về:</p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>+ Những người sống gần trường hoặc gần nhà em làm công việc gì để sinh sống?</p> <p>+ Những người rà soát, thu mua phế liệu chiến tranh thường phải đối mặt với những nguy cơ nào?</p> <p>+ Nếu em có người thân hay người quen làm nghề này em sẽ nói gì với họ?</p> <p>Trước khi kết thúc bài, GV có thể kể một câu chuyện về tác hại/hậu quả của tai nạn bom mìn ở địa phương.</p> <p>Hoạt động 4: Củng cố, dặn dò</p> <p>Nói lại những điều đã học được với gia đình.</p>	<p>+ Đường xá, người đi lại và các phương tiện giao thông đi trên đường.</p> <p>+ Các cơ quan, các cơ sở sản xuất và hoạt động của người dân sống ở khu vực từ nhà em đến trường.</p> <p>+ Công việc rà tìm, buôn bán phế liệu chiến tranh của một số người sống ở địa phương hoặc từ nơi khác đến thu gom phế liệu chiến tranh và sự nguy hiểm mà họ có thể gặp phải khi thu gom phế liệu chiến tranh.</p>

PHỤ LỤC BÀI 21, 21



Rà tìm phế liệu






Rà tìm phế liệu



Buôn bán phế liệu chiến tranh

2.2. MÔN ĐẠO ĐỨC

BÀI 2: BIẾT NHẬN LỖI VÀ SỬA LỖI (TIẾT 1)

 **Mục tiêu:** Sau bài học HS có khả năng:

- Biết tự nhận lỗi và sửa lỗi khi có lỗi, biết nhắc bạn nhận và sửa lỗi; đó là việc làm dũng cảm và trung thực
- Biết ủng hộ, cảm phục các bạn biết nhận lỗi và sửa lỗi.
- Kiên quyết không đi vào nơi có biển báo bom mìn

 **Đồ dùng dạy học.**

- Phiếu thảo luận nhóm ở hoạt động 1,2

 **Hoạt động dạy học.**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Phân tích truyện “Chuyện của Mai”</p> <p>◆ Bước 1: GV chia nhóm, phát phiếu gồm 2 câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none">• Các em thử đoán xem Mai đã nghĩ và làm gì sau đó?• Câu chuyện muốn nói với em điều gì? <p>◆ Bước 2: GV kể chuyện “Chuyện của Mai” từ đầu câu chuyện đến “Lúc này đi vào”.</p> <p>◆ Bước 3: Thảo luận và trả lời câu hỏi trong phiếu.</p> <p>◆ Bước 4: Tổ chức cho các nhóm trình bày trước lớp. Sau khi các nhóm trình bày, giáo viên hỏi: “Các em thích đoạn kết của nhóm nào hơn? Vì sao?”</p> <p>◆ Bước 5: GV kể tiếp đoạn cuối câu chuyện</p> <p>GV kết luận:</p> <ul style="list-style-type: none">• Biết nhận lỗi và sửa lỗi thì sẽ mau tiến bộ và được mọi người yêu quý.• Kiên quyết không đi vào khu vực có biển báo bom mìn.	<p>Học sinh nhận phiếu</p> <p>Học sinh lắng nghe kể chuyện “Chuyện của Mai”</p> <p>HS thảo luận nhóm để trả lời câu hỏi</p> <p>Đại diện các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét bổ sung, và sau đó học sinh trả lời câu hỏi giáo viên.</p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 2: Hoạt động cá nhân</p> <p>◆ Bước 1: Phát phiếu và yêu cầu HS điền chữ Đ (vào câu đúng) điền chữ S (vào câu sai):</p> <ol style="list-style-type: none"> Người nhận lỗi là người dững cảm. Nếu có lỗi cần nhận lỗi và sửa lỗi. Nếu có lỗi chỉ cần tự sửa lỗi, không cần nhận lỗi. Cần nhận lỗi cả khi mọi người không biết mình có lỗi. <p>◆ Bước 2: GV theo dõi, hỗ trợ, nhận xét, đánh giá</p> <p>Hoạt động 3: Củng cố, dặn dò</p>	

PHỤ LỤC: CHUYỆN CỦA MAI

Hoa và Mai cùng đi lên đồi hái sim. Dọc đường, Mai bỗng nảy ra ý định:

- Hoa ơi, trong khu vực có biển báo nguy hiểm đằng kia có rất nhiều sim, chúng mình vào hái sim đi.

Hoa sửng sốt:

- Cậu nói gì thế? Ở đó có biển báo nguy hiểm, vào đó lỡ giẫm phải bom mìn thì sao?

Mai vẫn thuyết phục:

- Bọn mình không vào sâu. Sim ngoài rìa nhiều lắm, chúng ta chỉ hái một lúc là đầy túi thôi. Chắc không sao đâu.

Vừa nói dứt lời, Mai đã kéo tay Hoa chạy về phía bìa rừng nơi có biển báo nguy hiểm.

Hoa không cưỡng lại được đành phải chạy theo Mai vào khu vực cấm để hái sim.

Đang mãi miết hái sim, bỗng Mai nhìn thấy một vật gì là lạ trông như quả ổi nằm lấp ló trong một bụi sim gần đó.


Hoa ơi! Có vật gì như quả ổi nằm trong bụi rậm, lại đây xem đi.

Hoa đến nơi, nhìn theo hướng tay chỉ của Mai, Hoa hết hoảng kêu lên:

Mai ơi, có thể là bom bi đó. Nguy hiểm lắm, đi ra thôi. Vừa nói, Hoa vừa kiên quyết kéo Mai đi ra khỏi khu vực nguy hiểm theo con đường cũ mà Hoa và Mai đã đi vào.

Về đến nhà Mai có ý định giấu chuyện đi hái sim gặp phải bom bi, nhưng đêm nằm Mai như nghe văng vẳng bên tai lời cô giáo. “Biết nhận lỗi, sửa lỗi cũng là ngoan.”. Thế là sáng hôm sau, Mai đem chuyện ấy kể với bố mẹ, xin nhận lỗi và hứa lần sau không tái phạm nữa. Bố xoa đầu Hoa và nói: Biết nhận lỗi và sửa lỗi là tốt con ạ. Như vậy mới là con ngoan của bố mẹ

BÀI 13: GIÚP ĐỠ NGƯỜI KHUYẾT TẬT (TIẾT 1)

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng :

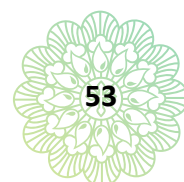
- Nói về quyền được đối xử bình đẳng và quyền được hỗ trợ, giúp đỡ của người khuyết tật.
- Thể hiện thái độ quan tâm, chia sẻ đối với người khuyết tật, nạn nhân bom mìn và có những việc làm thiết thực để giúp đỡ họ.

 **Đồ dùng dạy học**

- Tranh minh họa cho hoạt động 1. (Trang 48 vở Bài tập Đạo đức lớp 2)
- Phiếu thảo luận nhóm cho hoạt động 2.

 **Hoạt động dạy học:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi.</p> <p>◆ Bước 1: Các nhóm quan sát tranh và thảo luận trả lời các câu hỏi sau:</p> <ul style="list-style-type: none">• Việc làm của các bạn nhỏ giúp được gì cho bạn bị khuyết tật?• Nếu em có mặt ở đó, em sẽ làm gì? Vì sao? <p>◆ Bước 2: Hướng dẫn học sinh trình bày</p> <p>Kết luận: Chúng ta cần giúp đỡ bạn khuyết tật để các bạn có thể thực hiện được quyền học tập</p> <p>Hoạt động 2 : Đóng vai, Xử lý tình huống</p> <p>◆ Bước 1: Giáo viên nêu tình huống</p> <p><i>Tú và Hiền đang chơi nhảy dây thì Tâm - bạn bị mất một tay, nói:</i></p> <p><i>- Cho tớ chơi với!</i></p> <p><i>Tú trả lời:</i></p> <p><i>- Bạn làm sao mà nhảy được!</i></p> <p><i>Nếu là Hiền em sẽ làm gì?</i></p>	<p>HS quan sát, thảo luận nhóm</p> <p>Các nhóm trình bày. Các nhóm nhận xét bổ sung</p> <p>HS lắng nghe, suy nghĩ, tìm câu trả lời.</p> <p>Học sinh trình bày, các em khác nhận xét bổ sung.</p>




Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>◆ Bước 2: Cho học sinh thảo luận đóng vai</p> <p>◆ Bước 3: Tổ chức cho HS trình bày trước lớp.</p> <p>GV kết luận: Trong cuộc sống, có nhiều người khuyết tật vì nhiều nguyên nhân khác nhau do: bẩm sinh, ốm đau, <i>các tai nạn (bom mìn, giao thông, ...)</i> họ rất cần sự cảm thông và giúp đỡ. Vì vậy, em cần có thái độ cảm thông và tùy theo khả năng, điều kiện thực tế, các em có thể giúp đỡ người khuyết tật.</p> <p>Hoạt động 3: Bài tỏ ý kiến.</p> <p>◆ Bước 1: GV phát phiếu, yêu cầu HS thể hiện thái độ bằng cách điền Đ/S vào các câu trong phiếu.</p> <p>a. Giúp đỡ người khuyết tật là việc mọi người nên làm. <input type="checkbox"/></p> <p>b. Chỉ giúp đỡ người khuyết tật là thương binh <input type="checkbox"/></p> <p>c. Phân biệt đối xử với bạn khuyết tật là vi phạm quyền trẻ em <input type="checkbox"/></p> <p>d. Giúp đỡ người khuyết tật là góp phần làm bớt đi những khó khăn thiệt thòi của họ <input type="checkbox"/></p> <p>◆ Bước 2: Tổ chức cặp đôi kiểm tra kết quả của phiếu.</p> <p>GV kết luận: Các ý a, c, d là đúng. Ý b là chưa đúng vì mọi người khuyết tật đều cần được giúp đỡ.</p> <p>Hoạt động 4: Củng cố, dặn dò</p>	<p>HS thực hành vào phiếu</p> <p>Các cặp đôi tự kiểm tra</p> <p>HS theo dõi.</p>

LỚP 3

3.1. MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

BÀI 26: KHÔNG CHƠI CÁC TRÒ CHƠI NGUY HIỂM

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng :

- Sử dụng thời gian nghỉ hợp lý, sao cho vui vẻ, khoẻ mạnh và an toàn.
- Không chơi những trò chơi dễ gây nguy hiểm cho bản thân và cho người khác.
- Kiên quyết từ chối những hành vi không an toàn để tự bảo vệ mình.

 **Đồ dùng dạy học**

- Các hình trong trang 50,51 SGK- TNXH lớp 3 cho hoạt động 1.
- Các tranh thể hiện trò chơi liên quan đến bom mìn ở phần phụ lục của bài này.

 **Hoạt động dạy học**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi</p> <p>◆ Bước 1: GV chia nhóm, hướng dẫn HS quan sát tranh đã chuẩn bị cho hoạt động 1 để trả lời các câu hỏi sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none">● Tranh vẽ những trò chơi gì?● Chỉ và nói tên những trò chơi có thể gây nguy hiểm? Vì sao? <p>◆ Bước 2: Tổ chức cho các nhóm trình bày. GV theo dõi, nhận xét, đánh giá</p>	<p>HS thảo luận nhóm</p> <p>HS trình bày, các nhóm khác nhận xét bổ sung.</p>



Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 2: Liên hệ thực tế</p> <p>GV hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hãy kể tên các trò chơi mà các em thường chơi? 2. Những trò chơi nào có ích, những trò chơi nào có thể gây nguy hiểm? <p>GV nhận xét, đánh giá</p> <p>Hoạt động 3: Đóng vai xử lý tình huống.</p> <ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 1: GV chia nhóm, nêu tình huống: <i>“Nam rủ một số bạn vào khu vực có biển báo bom mìn để đá bóng. Các nhóm xử lý tình huống đó để thể hiện sự kiên quyết từ chối chơi ở nơi không an toàn”.</i> ◆ Bước 2: Tổ chức các nhóm thể hiện xử lý tình huống. ◆ Bước 3: GV nhận xét, đánh giá <p>Hoạt động 4: Củng cố, dặn dò</p>	<p>Làm việc theo nhóm: lựa chọn cách xử lý tình huống và đóng vai.</p> <p>Các nhóm thể hiện đóng vai, các nhóm khác nhận xét bổ sung.</p>

PHỤ LỤC BÀI 26



Chơi đùa với bom mìn



Ném đá vào bom mìn

3.2. MÔN ĐẠO ĐỨC

BÀI 5: CHIA SẺ VUI BUỒN CÙNG BẠN (TIẾT 1)

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS biết:

- Chúc mừng bạn khi bạn có chuyện vui, an ủi, động viên, giúp đỡ bạn khi bạn có chuyện buồn.
- Cảm thông chia sẻ những khó khăn của người khuyết tật và giúp đỡ họ bằng những việc làm phù hợp với khả năng.

 **Đồ dùng dạy học**

- Tài liệu Đạo đức lớp 3 (SGK)

 **Hoạt động dạy học**

Tiết 1:


Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động:</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Thảo luận, xử lý tình huống.</p> <p>◆ Bước 1: GV chia nhóm, nêu tình huống, và câu hỏi: <i>Đã 2 ngày nay các bạn HS lớp 3B không thấy bạn Ân đến lớp. Đến giờ sinh hoạt lớp, cô giáo buồn rầu và báo tin:</i> <i>“Mẹ bạn Ân lớp ta ốm đã lâu, nay bố bạn lại mới bị tai nạn. Hoàn cảnh gia đình bạn ấy đang rất khó khăn. Chúng ta cần phải làm gì để giúp bạn Ân vượt qua khó khăn này?...” Nếu em học cùng lớp với Ân, em sẽ làm gì để an ủi, giúp đỡ bạn ấy? Vì sao?</i></p> <p>◆ Bước 2. Tổ chức các nhóm trình bày. GV kết luận: Khi bạn có chuyện buồn, em cần động viên, an ủi bạn hoặc giúp đỡ bạn bằng những việc làm phù hợp với khả năng (như giúp bạn chép bài, giảng lại bài cho bạn nếu bạn phải nghỉ học; giúp bạn làm một số việc nhà; ...) để bạn có thêm sức mạnh vượt qua khó khăn.</p>	<p>HS thảo luận nhóm về cách ứng xử tình huống.</p> <p>Các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét bổ sung.</p>



LỚP 4

4.1. MÔN KHOA HỌC

BÀI 17: PHÒNG TRÁNH TAI NẠN ĐUỐI NƯỚC

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng :

- Nêu được một số việc nên làm và không nên làm để phòng tránh tai nạn đuối nước, *đặc biệt không được tắm trong những hố bom.*
- Có ý thức phòng tránh tai nạn đuối nước và vận động các bạn cùng thực hiện.

 **Đồ dùng dạy - học:**

- SGK trang 36, 37
- Tranh vẽ các bạn nhỏ đang tắm ở hố bom cho hoạt động 1
- Phiếu hỗ trợ cho hoạt động 3.

 **Hoạt động dạy học:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút):	HS quan sát tranh rồi chia sẻ với bạn được các ý sau:
2. Bài mới:	
Hoạt động 1: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi (12 phút)	<ul style="list-style-type: none">• <i>Không chơi đùa gần ao hồ hoặc cúi xuống bờ ao để rửa tay</i>• <i>Giếng nước hoặc bể nước phải có nắp đậy</i>• <i>Khi ngồi trên thuyền phải chấp hành các quy định về an toàn giao thông đường thủy</i>
◆ Bước 1: HS hoạt động cặp đôi thảo luận, trả lời câu hỏi: Em hãy quan sát các hình vẽ 1; 2; 3 ở trang 36 và cho biết việc nào nên làm và việc nào không nên làm để phòng tránh tai nạn đuối nước? Vì sao?	<i>Vì: Chơi đùa gần ao hồ hoặc cúi xuống ao hồ để rửa tay có thể trượt chân hoặc ngồi trên thuyền mà thò chân hoặc tay xuống sông dẫn đến tai nạn chết đuối;</i>

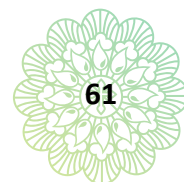
Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 2: GV tổ chức trao đổi trước lớp. ◆ Bước 3: GV treo bức tranh bạn nhỏ đang tắm ở hồ bom, yêu cầu HS quan sát tranh và tổ chức cho HS trao đổi, chia sẻ được các khả năng có thể xảy ra ở tình huống đó. 	<p>HS trình bày ý kiến của mình, HS khác nhận xét, bổ sung được những ý đã chia sẻ trên.</p> <p>HS quan sát và nêu được lý do tại sao không nên tắm ở hồ bom:</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Có thể chết đuối.</i> • <i>Có thể bị tai nạn đứt tay, chân do mảnh bom còn sót lại hoặc có thể đụng vào bom mìn, VLCN còn sót lại và làm chúng phát nổ gây thương vong.</i>
<p>Hoạt động 2: Quan sát tranh và trả lời câu hỏi (10 phút).</p> <ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 1: Hướng dẫn HS thảo luận nhóm để trả lời các câu hỏi sau: <ol style="list-style-type: none"> 1. Em hãy mô tả những gì đang diễn ra trong các hình 4 và 5 trang 37/SGK? 2. Theo em nên tập bơi hoặc bơi ở đâu và cần chú ý những điều gì để đảm bảo an toàn? ◆ Bước 2: GV tổ chức cho các nhóm trao đổi trước lớp và gợi ý cho HS rút ra bài học: ◆ Bước 3: GV yêu cầu HS đọc lại mục bạn cần biết ở trang 37, SGK <p>Hoạt động 3: Bày tỏ ý kiến (10 phút).</p> <ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 1: Phát phiếu và thảo luận nhóm để xử lý các tình huống trong phiếu. 	<p>HS quan sát tranh rồi chia sẻ với các bạn trong nhóm để trả lời các câu hỏi theo những ý sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Hình 4 cho biết các bạn nhỏ đang tập bơi ở bể bơi; hình 5 cho biết các bạn nhỏ cùng với những người thân đang tắm biển</i> • <i>Tập bơi hoặc bơi ở nơi có người lớn và tuân thủ các quy định của bể bơi, khu vực bơi</i> <p>Đại diện nhóm trình bày. Nhóm khác nhận xét, bổ sung</p> <p>HS rút ra bài học:</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Tập bơi hoặc bơi ở nơi có người lớn và tuân thủ các quy định của bể bơi, khu vực bơi</i> • <i>Tránh tập bơi hoặc bơi ở ao, hồ, sông, suối, hồ bom.</i> <p>HS đọc các nội dung trong SGK theo yêu cầu của GV</p> <p>HS đọc thông tin trong từng tình huống, chia sẻ với các bạn trong nhóm và nhóm rút ra được các ý như sau:</p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>✓ Tình huống 1: Đi học về Nga thấy mấy em nhỏ đang tranh nhau cúi xuống ao hồ/hố bom gần đường để lấy quả bóng. Nếu là Nga em sẽ làm gì?</p> <p>✓ Tình huống 2: Nhà Linh và Lan ở xa trường, cách một con suối. Đúng lúc đi học về thì trời đổ mưa to, nước suối chảy mạnh và đợi mãi không thấy ai đi qua. Nếu là Linh và Lan em sẽ làm gì? (Lưu ý: GV chuẩn bị sẵn phiếu hỗ trợ nếu các nhóm không đưa ra được các khả năng có thể xảy ra trong mỗi tình huống)</p> <p>◆ Bước 2: GV tổ chức cho các nhóm trao đổi trước lớp và gợi ý cho HS rút ra những nội dung như ở phần chia sẻ ở bên.</p> <p>Hoạt động 4: Củng cố - dặn dò (2 phút).</p>	<p>1. Những khả năng có thể xảy ra trong mỗi tình huống:</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Tình huống 1:</i> + Nếu là ao hồ: Có thể trượt chân hoặc ngã chúi xuống ao hồ dẫn đến dễ chết đuối + Nếu là hố bom: Ngoài khả năng trên còn có thể bị tai nạn đứt tay, chân do mảnh bom còn sót lại hoặc đụng phải bom mìn, VLCN làm chúng phát nổ gây thương vong. • <i>Tình huống 2:</i> Nếu liều đi qua có thể trượt chân hoặc nước chảy mạnh cuốn cả người trôi theo dòng nước dễ bị chết đuối <p>2. Đưa ra cách xử lý tình huống:</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Tình huống 1:</i> + Can ngăn các bạn nhỏ không được cúi xuống ao hồ/hố bom để lấy quả bóng và khuyên các bạn ấy không chơi đùa, đá bóng gần ao hồ/hố bom vì dễ bị tai nạn. + Đi tìm người lớn đến giúp lấy quả bóng cho các bạn nhỏ • <i>Tình huống 2:</i> Em sẽ quay lại tìm người lớn nhờ giúp đỡ hoặc xin họ điện thoại về cho cha mẹ đến để đưa về.



PHỤ LỤC BÀI 17

Tắm trong hồ nước
là hố bom cũ



4.2. MÔN ĐẠO ĐỨC

BÀI 12: TÍCH CỰC THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG NHÂN ĐẠO (TIẾT 2)

 **Mục tiêu:** Sau bài học HS có khả năng :

- Hiểu được thế nào là việc làm nhân đạo.
- *Biết quan tâm, chia sẻ những khó khăn, hoạn nạn với những nạn nhân do thiên tai, chiến tranh gây ra.*
- Tích cực tham gia một số việc làm giúp đỡ những người gặp khó khăn, hoạn nạn và vận động bạn bè, gia đình cùng thực hiện.

 **Đồ dùng dạy học**


- SGK; phiếu học tập cho HĐ2 và HĐ3.
- Các câu chuyện, tấm gương về tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo.

 **Hoạt động trên lớp**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động (3 phút):</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Làm bài tập 4 (12 phút).</p> <p>◆ Bước 1: GV yêu cầu HS đọc nội dung bài tập 4, trang 39 ở SGK, chia sẻ với các bạn trong nhóm về việc làm nhân đạo.</p> <p>◆ Bước 2: GV tổ chức cho HS trao đổi trước lớp.</p> <p>◆ Bước 3: GV nhận xét đánh giá.</p>	<p>HS đọc và thảo luận nhóm để rút ra được những việc làm ở câu b; c; e là việc làm nhân đạo.</p> <p>Đại diện các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 2: Xử lí tình huống (18 phút)</p> <p>◆ Bước 1: GV phát phiếu cho từng nhóm để xử lí các tình huống sau:</p> <p>“Em sẽ làm gì nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Trong lớp em có bạn bị liệt chân. ✓ Gần nơi em ở có bà cụ sống cô đơn, không nơi nương tựa. ✓ Em nghe đài biết các tỉnh miền Trung bị lũ quét, nhiều gia đình mất hết nhà cửa, đồ đạc. ✓ <i>Cạnh nhà em có bác An hằng ngày bác đi tìm phế liệu để kiếm sống và không may bị tai nạn do bom mìn hiện đang ở một mình”.</i> <p>GV chuẩn bị sẵn phiếu hỗ trợ gợi các nhóm để rút ra được không chỉ bản thân mình mà còn vận động bạn bè, gia đình, người thân cùng tham gia (khi các nhóm chưa đưa ra đầy đủ các ý này)</p> <p>◆ Bước 2: GV tổ chức cho HS trao đổi trước lớp</p> <p>◆ Bước 3: GV nhận xét, đánh giá và yêu cầu HS rút ra được bài học</p>	<p>Các nhóm thảo luận để đưa ra các cách xử lí tình huống thể hiện rõ các ý sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Những công việc em có thể giúp đỡ họ • Vận động bạn bè, gia đình, người thân có thể giúp họ <p>Đại diện các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét bổ sung.</p> <p>HS rút ra bài học: <i>Cần phải quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ những người khó khăn, hoạn nạn, trong đó có cả nạn nhân bom mìn bằng cách tham gia những hoạt động nhân đạo phù hợp với khả năng.</i></p>
<p>Hoạt động 4: Củng cố - Dặn dò (2 phút)</p>	

BÀI 14: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG (TIẾT 2)

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng :

- Hiểu được con người phải sống thân thiện với môi trường và có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ môi trường trong sạch.
- Biết đồng tình, ủng hộ những hành vi bảo vệ môi trường
- *Biết vận động mọi người không dùng chất nổ vì dẫn đến ô nhiễm môi trường nước và nó rất nguy hiểm dễ gây tai nạn.*

 **Đồ dùng dạy học**

- SGK trang ...
- Tranh ảnh dùng chất nổ trong việc đánh bắt thủy hải sản, hậu quả do đánh bắt cá bằng mìn

 **Hoạt động dạy học:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động (3 phút):</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Hướng dẫn làm bài tập 2 (12 phút).</p> <p>♦ Bước 1: GV yêu cầu HS đọc thông tin ở BT2 trang 44 và 45 rồi thảo luận để dự đoán xem điều gì sẽ xảy ra với môi trường, với con người và em phải làm gì để góp phần bảo vệ môi trường?</p>	<p>HS đọc thông tin ở BT2, thảo luận nhóm để:</p> <ul style="list-style-type: none">• <i>Đưa ra các dự đoán có thể xảy ra trong mỗi tình huống. Ví dụ:</i> <p><i>Dùng điện, dùng chất nổ để đánh bắt cá, tôm sẽ dẫn đến:</i></p> <ul style="list-style-type: none">• <i>Ô nhiễm môi trường nước</i>• <i>Gây ra tai nạn chết người</i>• <i>Hủy hoại nguồn hải sản</i> <p>.....</p> <p>- Làm gì để góp phần bảo vệ môi trường. Ví dụ:</p> <p><i>Vận động gia đình, người thân không dùng điện, dùng chất nổ để đánh bắt cá, tôm vì nó rất nguy hiểm dễ gây tai nạn chết người hoặc bị tàn tật suốt đời.</i></p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 2: GV tổ chức cho HS trao đổi trước lớp. ◆ Bước 3: GV nhận xét đánh giá. 	<p>Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p>
<p>Hoạt động 2: Hướng dẫn làm bài tập 3 (10 phút). <i>(Tương tự HD1)</i></p>	
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 1: GV yêu cầu các cặp đôi đọc thông tin ở BT3 (trang 45) và bày tỏ thái độ (<i>tán thành, không tán thành hoặc phân vân</i>) của mình với bạn. <i>Vì sao mình có thái độ đó?</i> 	<p>HS đọc thầm thông tin ở BT3, chia sẻ thái độ của mình với bạn. Ví dụ:</p> <p>b) Việc phá rừng ở các nước khác không liên quan gì đến cuộc sống của em: Không tán thành, vì....</p> <p>Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung</p>
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 2: GV tổ chức cho HS trao đổi trước lớp. 	
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 3: GV nhận xét đánh giá. 	
<p>Hoạt động 3: Hướng dẫn làm bài tập 4 (10 phút).</p>	
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 1: GV yêu cầu HS đọc thông tin ở bài tập 4 và thảo luận để tìm cách xử lý. 	<p>HS đọc thầm thông tin ở BT3, chia sẻ cách xử lý của mình với bạn trong nhóm. Ví dụ:</p> <p>c) Em sẽ tham gia nhiệt tình với lớp trong việc tổ chức thu nhặt phế liệu và dọn sạch đường làng và <i>khuyến các bạn nếu thấy vật lạ nghi là bom mìn thì không được đến gần và báo cho cô giáo biết....</i></p>
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 2: GV tổ chức cho HS trao đổi trước lớp. 	<p>Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung</p>
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 3: GV nhận xét đánh giá. 	
<p>Hoạt động 4: Củng cố - Dặn dò (2 phút)</p>	
<p><i>GV có thể chiếu những hình ảnh về các việc làm bảo vệ môi trường hiện nay.</i></p>	

PHỤ LỤC BÀI 14



Sử dụng chất nổ trong việc đánh bắt thủy, hải sản



Ông Đặng Văn Lự, Yến Bái, bị cụt cả hai tay do dùng mìn đánh bắt cá

LỚP 5

5. 1. MÔN KHOA HỌC

BÀI 67: TÁC ĐỘNG CỦA CON NGƯỜI ĐẾN MÔI TRƯỜNG KHÔNG KHÍ VÀ NƯỚC

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS biết:

- Trình bày một số nguyên nhân dẫn đến việc môi trường không khí và nước bị ô nhiễm.
- Liên hệ thực tế về những nguyên nhân gây ra ô nhiễm môi trường nước và không khí ở địa phương.
- Nêu được tác hại của việc ô nhiễm không khí và nước.
- *Nêu được hậu quả của việc đánh bắt cá bằng mìn hoặc thuốc nổ dẫn đến ô nhiễm môi trường nước.*
- *Tuyên truyền mọi người xung quanh không sử dụng mìn hoặc thuốc nổ để đánh bắt cá.*

 **Đồ dùng dạy học:**

- Bảng nhóm.
- Phiếu ghi câu hỏi thảo luận (HĐ1)

 **Hoạt động dạy học:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động (3 phút): 2. Bài mới: Hoạt động 1: Quan sát tranh để trả lời câu hỏi (15 phút)	



Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>♦ Bước 1: GV yêu cầu HS quan sát các tranh trang 138, 139 - SGK và trao đổi cặp đôi để trả lời các câu hỏi:</p> <p>a. Nêu nguyên nhân làm ô nhiễm không khí và nước?</p> <p>b. Điều gì sẽ xảy ra nếu tàu biển bị đắm hoặc những đường ống dẫn dầu đi qua đại dương bị rò rỉ?</p> <p>c. Tại sao một số cây trong tranh 5 (trang 139 SGK) bị trụi lá?</p> <p>♦ Bước 2: GV tổ chức cho HS trao đổi trước lớp.</p> <p>♦ Bước 3: GV nêu câu hỏi thứ nhất:</p> <p>Ngoài những nguyên nhân các em vừa nêu, còn có những nguyên nhân nào làm ô nhiễm môi trường, không khí và nước nữa không?</p>	<p>HS quan sát tranh rồi chia sẻ với bạn được các ý sau:</p> <p>* Ý a.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên nhân làm ô nhiễm không khí: Khí thải, tiếng ồn do sự hoạt động của nhà máy và các phương tiện giao thông gây ra - Nguyên nhân làm ô nhiễm nước: <ul style="list-style-type: none"> + Nước thải từ các thành phố, nhà máy và các đồng ruộng bị phun thuốc trừ sâu, bón phân hóa học,... chảy ra sông, biển + Sự đi lại của tàu thuyền trên sông, biển thải ra khí độc, dầu nhớt,... <p>* Ý b: Tàu biển bị đắm hoặc những đường ống dẫn dầu đi qua đại dương bị rò rỉ dẫn đến biển bị ô nhiễm, làm chết động vật, thực vật sống ở biển và các loại chim kiếm ăn ở biển</p> <p>* Ý c: Do trời mưa kéo theo khí thải độc hại của các nhà máy, khu công nghiệp thải ra, làm ô nhiễm môi trường đất và môi trường nước khiến cho cây ở khu vực đó trụi lá và chết.</p> <p>Đại diện các cặp đôi trình bày, HS khác nhận xét, bổ sung để nêu được các ý đã nêu trên.</p> <p>HS trả lời: Đánh bắt cá bằng mìn hoặc thuốc nổ</p>


Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>GV yêu cầu các nhóm thảo luận câu hỏi thứ 2:</p> <p><i>Đánh bắt cá bằng mìn hoặc thuốc nổ dễ xảy ra điều gì và em phải làm gì để góp phần bảo vệ môi trường nước?</i></p> <p>♦ Bước 4: GV nhận xét đánh giá.</p> <p>Hoạt động 2: Liên hệ thực tế (8 phút).</p> <p>♦ Bước 1: HS làm việc theo nhóm 4 để trả lời các câu hỏi sau:</p> <p>a. Em thấy những việc làm nào của người dân địa phương dẫn đến việc gây ô nhiễm môi trường không khí và nước? (Tùy từng địa phương để HS liên hệ)</p> <p>b. Không khí và nước bị ô nhiễm sẽ gây ra tác hại gì?</p> <p><i>Lưu ý: GV căn cứ vào từng địa phương để hỗ trợ cho các nhóm nêu được về tác hại của những việc làm trên cho phù hợp.</i></p> <p>♦ Bước 2: GV tổ chức cho các nhóm trình bày</p> <p>♦ Bước 3: GV nhận xét đánh giá.</p>	<p>Các nhóm thảo luận và nêu được các ý sau:</p> <p>* <i>Đánh bắt cá bằng mìn hoặc thuốc nổ có thể sẽ xảy ra:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Ô nhiễm môi trường nước</i> • <i>Dễ gây ra tai nạn chết người hoặc tàn tật suốt đời.</i> • <i>Hủy hoại nguồn hải sản</i> <p>.....</p> <p>* <i>Làm gì để góp phần bảo vệ môi trường:</i></p> <p><i>Vận động gia đình, người thân không dùng chất nổ (mìn hoặc thuốc nổ) để đánh bắt cá vì nó rất nguy hiểm dễ gây tai nạn chết người hoặc bị tàn tật suốt đời.</i></p> <p>Các nhóm thảo luận và nêu được các ý phải phù hợp với địa phương nơi các em sinh sống như:</p> <p>* Ý a:</p> <ul style="list-style-type: none"> • <i>Những việc làm gây ô nhiễm môi trường không khí: Đun than tổ ong gây khói, khí thải các nhà máy địa phương,...</i> • <i>Những việc làm gây ô nhiễm môi trường nước: Vứt rác xuống ao hồ,...cho nước thải sinh hoạt chảy trực tiếp ra sông, hồ,...</i> <p>* Ý b:</p> <p>HS căn cứ vào những việc làm trên để nêu được tác hại của những việc làm đó.</p> <p>Đại diện từng nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét bổ sung.</p>



Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>Hoạt động 3: Các nhóm vẽ tranh tuyên truyền, vận động mọi người cần thực hiện để bảo vệ môi trường (10 phút)</p> <p>♦ Bước 1: Các nhóm thảo luận, phân công để phối hợp vẽ tranh theo chủ đề đã cho.</p> <p>♦ Bước 2: GV tổ chức cho các nhóm trình bày ý tưởng của bức tranh đã vẽ</p> <p>♦ Bước 3: GV nhận xét, đánh giá</p> <p>Hoạt động 4: Củng cố - Dặn dò (2 phút).</p>	<p>HS vẽ thể hiện được việc tuyên truyền, vận động bạn bè, gia đình và mọi người tại địa phương mình cùng thực hiện chủ đề “Chúng ta làm gì để bảo vệ môi trường?”</p> <p>Các nhóm trao đổi để thực hiện vẽ tranh</p> <p>Đại diện các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét bổ sung.</p>

5.2. MÔN ĐẠO ĐỨC

BÀI 3: CÓ CHÍ THÌ NÊN (TIẾT 2)

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng :

- Hiểu trong cuộc sống, con người thường phải đối mặt với những khó khăn, thử thách. Nhưng nếu có ý chí, có quyết tâm và biết tìm kiếm sự hỗ trợ của những người tin cậy, thì có thể vượt qua được khó khăn để vượt lên trong cuộc sống.
- Biết xác định được những thuận lợi, khó khăn của mình, biết đề ra kế hoạch vượt khó của bản thân, biết giúp đỡ những người có khó khăn hơn mình.
- Biết cảm phục và học tập những tấm gương có ý chí vượt lên khó khăn để trở thành những người con có ích cho gia đình, cho xã hội.
- *Biết cảm phục và học tập trước những tấm gương vượt khó của bạn Sĩ.*

Đồ dùng dạy học:

- Một số mẫu chuyện về những tấm gương vượt khó (ở địa phương)
- Photocopy Chuyện: “Chuyện của bạn Hoàng Quang Sỹ” (phụ lục cuối bài) cho HĐ1
- Phiếu bài tập (HĐ2)

Hoạt động dạy học:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động (3 phút):</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Kể về tấm gương biết vượt khó và vươn lên trong cuộc sống (15 phút).</p> <p>◆ Bước 1:</p> <ul style="list-style-type: none">• GV gợi ý để HS kể chuyện về những tấm gương vượt khó của những người bị tàn tật do tai nạn bom mìn ở địa phương (nếu có).• GV kể câu chuyện: “Chuyện của bạn Hoàng Quang Sỹ” <p>◆ Bước 2: Phát phiếu và yêu cầu HS mỗi nhóm thảo luận để trả lời các câu hỏi:</p> <ol style="list-style-type: none">1. Bạn Hoàng Quang Sỹ đã gặp khó khăn gì trong cuộc sống? Mặc dù gặp khó khăn nhưng bạn đã vươn lên trong cuộc sống như thế nào?2. Nếu được nói một câu nhận xét về bạn Sỹ thì em sẽ nói gì?	<ul style="list-style-type: none">• HS kể (nếu có)• HS chú ý nghe cô kể <p>Các nhóm thảo luận và nêu được 3 ý như:</p> <p>* Ý 1:</p> <ul style="list-style-type: none">• Trong cuộc sống bạn Sỹ gặp những khó khăn trong học tập và sinh hoạt cá nhân. <p>* Ý 2:</p> <ul style="list-style-type: none">• Mặc dù gặp khó khăn nhưng bạn vẫn khắc phục để đi học và đuổi kịp các bạn trong lớp và đạt học sinh tiên tiến và tiếp tục học lên lớp 5. <p>* Ý 3:</p> <ul style="list-style-type: none">• <i>Tôi rất cảm phục nghị lực của bạn Sỹ và tôi sẽ học tập bạn Sỹ để vượt qua mọi khó khăn trong học tập,....</i>


Hoạt động của giáo viên			Hoạt động của học sinh												
<ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 3: GV tổ chức cho HS trao đổi trước lớp. ◆ Bước 4: GV nhận xét đánh giá. <p>Hoạt động 2: Tự liên hệ bản thân (18 phút).</p> <ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 1: Hướng dẫn HS thực hành ghi theo phiếu. <p>* GV cho ví dụ để HS hiểu được khó khăn trong cuộc sống, học tập. Sau đó mỗi học sinh tự liên hệ để ghi vào phiếu.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khó khăn của bản thân: sức khỏe yếu, bị khuyết tật,... • Khó khăn về gia đình: nhà nghèo, sống thiếu sự chăm sóc của bố mẹ,... • Khó khăn khác: đường đi học xa, thiên tai, lũ lụt,... <table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse; text-align: center;"> <thead> <tr> <th style="width: 10%;">STT</th> <th style="width: 40%;">Khó khăn trong cuộc sống, học tập</th> <th style="width: 50%;">Những biện pháp khắc phục</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>2</td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>3</td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> <ul style="list-style-type: none"> ◆ Bước 2: Tổ chức HS trình bày trước lớp. ◆ Bước 3: GV nhận xét đánh giá. <p>Hoạt động 3: Củng cố - Dặn dò (2 phút)</p>			STT	Khó khăn trong cuộc sống, học tập	Những biện pháp khắc phục	1			2			3			<p>Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét bổ sung.</p> <p>HS thực hiện điền vào phiếu của mình.</p> <p>Một số HS trình bày, cả lớp nhận xét bổ sung.</p>
STT	Khó khăn trong cuộc sống, học tập	Những biện pháp khắc phục													
1															
2															
3															

Chuyện của bạn Hoàng Văn Sỹ

Bạn Hoàng Văn Sỹ ở thôn Xuân Khê, xã Triệu Ái, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Sỹ bị tai nạn năm 1998, khi đang học lớp 4. Hôm đó, trên đường đi chăn trâu cùng các bạn, Sỹ nhìn thấy một vật lạ tròn tròn bèn dùng búa đập. Tai nạn xảy ra đã cướp đi cánh tay trái của Sỹ. Gần 2 năm sau, ba của Sỹ cũng bị chết trong một tai nạn bom mìn khi đi nhặt phế liệu ở làng bên. Cuộc sống gia đình Sỹ từ đó gặp rất nhiều khó khăn.

Sau hơn một tháng nằm viện, Sỹ tiếp tục đi học. Chỉ còn 1 tay, sức khỏe lại yếu hơn do ảnh hưởng của tai nạn, nên Sỹ gặp rất nhiều khó khăn trong học tập và sinh hoạt cá nhân. Tuy vậy, bạn vẫn khắc phục để đi học và đuổi kịp các bạn trong lớp. Năm đó, bạn Sỹ đạt học sinh tiên tiến và tiếp tục học lên lớp 5.

BÀI 12: EM YÊU HÒA BÌNH (TIẾT 1)

 **Mục tiêu:** Sau bài học, HS có khả năng :

- Biết được giá trị của hòa bình và tác hại của chiến tranh; trẻ em có quyền được sống trong hòa bình và có trách nhiệm tham gia các hoạt động bảo vệ hòa bình.
- Có ý thức tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ hòa bình do nhà trường, địa phương tổ chức.

 **Đồ dùng dạy học:**

- Tranh ảnh về những hậu quả do chiến tranh để lại.
- Tranh vẽ, băng hình về các hoạt động bảo vệ hòa bình, chống chiến tranh của thiếu nhi Việt Nam, thế giới.
- Thẻ xanh, đỏ.

 **Hoạt động dạy học:**

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>1. Khởi động (4 phút): Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”</p> <p>Nhận diện đặc điểm của bom mìn: Mỗi nhóm nhận 1 bộ tranh gồm một số hình ảnh bom bi, lựu đạn, súng, xe tăng, máy bay và một số hình ảnh khác. Em hãy phân loại thành 3 nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none">• Phương tiện:• Các loại vũ khí:• Các loại khác: <p><i>GV tổ chức cho các nhóm đánh giá kết quả của mỗi nhóm và lưu ý cho HS khi thấy vật lạ nghi là bom mìn thì phải tránh xa vì nó rất nguy hiểm</i></p>	<p>Các nhóm lựa chọn các hình ảnh để đặt vào đúng vị trí của mỗi nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none">• Phương tiện: Xe tăng, máy bay,...• Các loại vũ khí: Bom bi, lựu đạn, súng,...• Các loại khác:... <p>Đại diện các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét, bổ sung.</p>
<p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Tìm hiểu thông tin (12 phút)</p> <p>◆ Bước 1: GV yêu cầu HS đọc các thông tin ở SGK (tr.37-38) thảo luận nhóm để trả lời các câu hỏi sau:</p>	<p>Các nhóm thảo luận và nêu được các ý sau:</p>

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
<p>a. Em có nhận xét gì về cuộc sống của người dân, đặc biệt là trẻ em, ở các vùng có chiến tranh? <i>GV lưu ý cho HS thấy được những khó khăn đó chính là hậu quả chiến tranh để lại.</i></p> <p>b. Để thế giới không còn chiến tranh, để mọi người đều được sống trong hòa bình, chúng ta cần phải làm gì?</p> <p>♦ Bước 2: GV tổ chức các nhóm trình bày.</p> <p>♦ Bước 3: GV nhận xét, đánh giá và yêu cầu HS đọc phần ghi nhớ trong SGK (Tr38)</p> <p>Hoạt động 2: Bài tỏ thái độ (5 phút) GV đọc từng ý kiến của bài tập 1 trong SGK:</p> <ul style="list-style-type: none"> • HS bày tỏ thái độ bằng cách giơ thẻ màu theo quy ước. • GV gọi một số HS giải thích lý do. • GV khẳng định đúng sai. <p>Hoạt động 3: Hướng dẫn làm bài tập 2 (7 phút)</p> <p>♦ Bước 1: HS làm bài tập 2-SGK, sau đó chia sẻ với bạn bên cạnh.</p> <p>♦ Bước 2: GV tổ chức HS trình bày</p> <p>♦ Bước 3: GV nhận xét, đánh giá và kết luận <i>Các hành động, việc làm (b), (c) thể hiện lòng yêu hòa bình.</i></p> <p>Hoạt động 4: Vẽ tranh với chủ đề “Em yêu hòa bình” (10 phút)</p> <p>♦ Bước 1: Các nhóm thảo luận, phân công để vẽ tranh theo chủ đề đã nêu.</p> <p>♦ Bước 2: GV tổ chức các nhóm trình bày ý tưởng của tranh vẽ</p> <p>♦ Bước 3: GV nhận xét, đánh giá.</p> <p>Hoạt động 5: Củng cố - Dặn dò (1 phút).</p>	<p>* Ý a: <i>Người dân, đặc biệt là trẻ em, ở các vùng có chiến tranh gặp nhiều khó khăn, đó là: Chết chóc, tàn tật, bệnh tật, đói nghèo, thất học,...</i></p> <p>* Ý b: <i>Bản thân và vận động bạn bè, gia đình, mọi người cùng nhau bảo vệ hòa bình, chống chiến tranh.</i></p> <p>Đại diện nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét bổ sung</p> <p>HS bày tỏ thái độ bằng cách giơ thẻ màu theo quy ước</p> <p>HS chia sẻ cặp đôi và nêu được: <i>Các hành động, việc làm (b), (c) thể hiện lòng yêu hòa bình.</i></p> <p>HS trình bày, HS khác nhận xét bổ sung</p> <p>Các nhóm thảo luận, phân công và thực hiện vẽ tranh theo chủ đề.</p> <p>Đại diện các nhóm trình bày, nhóm khác nhận xét bổ sung.</p>

II. TỔ CHỨC MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP VỀ PHÒNG TRÁNH TAI NẠN BOM Mìn

HOẠT ĐỘNG 1 - PHÁT THANH MĂNG NON

A. Công tác chuẩn bị:

1. Cơ sở vật chất:

Vì không mang tính chuyên nghiệp nên hệ thống phát thanh được đặt lên hàng ưu tiên. Bên cạnh một số phương tiện sẵn có của nhà trường như máy phóng thanh kèm theo các dụng cụ hỗ trợ, như: micro, dây điện, loa, bảng đen cần mua thêm một số đĩa nhạc nội dung PTTNBM & VLCN, bút, giấy, vở.... Việc sử dụng các dụng cụ hỗ trợ này tùy thuộc vào hình thức thiết kế các hoạt động của nhóm biên tập chương trình.

Phòng phát thanh: dùng phòng Truyền thống của Đội để làm phòng phát thanh.

2. Cộng tác viên:

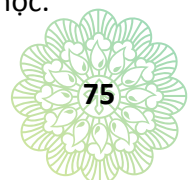
- Cộng tác viên viết bài là các thành viên trong Hội đồng Sư phạm nhà trường đồng thời cũng là các Đoàn viên trong nhà trường, các giáo viên chủ nhiệm lớp, hội cựu chiến binh, lực lượng công an, quân sự địa phương.
- Cộng tác viên đọc tin là Đội tuyên truyền măng non của Liên đội (chọn học sinh lớp 4, 5 có khả năng đọc tin bài một cách rõ ràng, diễn đạt tốt).
- Cộng tác viên phụ trách âm thanh, văn nghệ là Ban Văn nghệ tập thể liên đội và phải có sự hỗ trợ của giáo viên dạy âm nhạc trong nhà trường.

3. Ban biên tập:

TPT Đội là người chủ động chọn và lên chương trình cho phù hợp. Tổng phụ trách đội phối hợp với các tổ chức trong nhà trường, phân công trách nhiệm về nội dung cho Ban biên tập. Tất cả các nội dung, chương trình trước khi phát thanh đều phải được Ban giám hiệu nhà trường phê duyệt.

4. Thời gian và địa điểm

- Địa điểm: Để thực hiện chương trình một cách chủ động và hợp lí nhất thì địa điểm tốt nhất là phòng truyền thống Đội.
- Thời gian:
 - ✓ Phát thanh một tuần một lần vào một buổi cố định trong tuần.
 - ✓ Mỗi chương trình sẽ phát trong vòng 15 - 20 phút vào buổi sáng đầu giờ học.



B. Cách thực hiện:

Có 2 cách để thực hiện chương trình này:

- Ghi âm qua đĩa CD sau đó phát lên loa phóng thanh.
- Phát thanh trực tiếp.

C. Ví dụ minh họa

🌸 1. Ví dụ 1:

Cậu học trò viết chữ bằng ống nhựa

Tai nạn bom mìn đã cướp mất bàn tay của Phan Trọng Hiếu, còn đôi chân thì không thể đi lại được. Ngày ngày, Hiếu tập viết chữ bằng ống nhựa tự chế rồi xin bố mẹ tiếp tục được đến trường.



*Bị mất hai bàn tay sau vụ nổ bom mìn, Hiếu phải tập viết chữ bằng chiếc ống nhựa.
Ảnh: Tiến Hùng.*

Một buổi chiều tháng 3, vừa đi làm đồng về, ông Phan Nhì tắt bật tới lớp học đón con trai ở trường THCS Nguyễn Trãi (thị trấn Ái Nghĩa, Đại Lộc, Quảng Nam). Chiếc xe máy cà tàng hàng ngày vẫn đưa đón Hiếu tới trường bỗng dưng bị hư, sợ con trai phải chờ một mình ở lớp học lâu, trường cũng gần nhà nên ông Nhì quyết định chạy bộ tới cổng con về.

Lấy vạt áo lau những giọt mồ hôi đang vã ra trên khuôn mặt, ông Nhì cho hay, Hiếu là con út và là con trai duy nhất của gia đình. Trước Hiếu còn có 4 chị gái. “Sinh mãi mới được đũa con trai, từ nhỏ Hiếu thông minh, ngoan ngoãn nên cả gia đình rất tự hào về nó...”, ông Nhì bỏ dở câu nói. Những giọt nước mắt trực trào trên gò má của người đàn ông đã bước sang tuổi ngũ tuần.

Ngồi trầm ngâm bên chồng và con trai, bà Nguyễn Thị Ngọc Đào (50 tuổi) hồi tưởng lại về một ngày tháng 11/2013. Như mọi ngày, sau khi tan học Hiếu dắt bò đi chăn bò ngoài đồng thì phát hiện một vật lạ. Tò mò, em cùng hai người bạn lấy đá đập mà không biết đó là kíp mìn còn sót lại từ thời chiến.



Mặc dù có chiếc xe lăn nhưng không còn tay nên Hiếu cũng chỉ tự di chuyển được quãng ngắn trong nhà. Ảnh: Tiến Hùng.

“Sau tiếng nổ chát chúa, cả 3 đứa trẻ bị hất văng hàng chục mét. Hai đứa bạn may mắn hơn chỉ bị thương nhẹ, riêng Hiếu bị cụt hai bàn tay, đôi chân cũng không còn đi lại được”, người mẹ kể trong nước mắt. Sau 6 tháng nằm điều trị ở bệnh viện, của cải trong nhà đều “đội nón” theo những cơn đau của con, vợ chồng ông Nhì đành đưa con về nhà chăm sóc.



“Lúc về nó còn bước được vài bước chập chững nhưng sau đó bị ngã gãy chân, phải chốt 8 chiếc ốc vít bên chân trái. Từ đó nếu Hiếu muốn đi đâu bố mẹ phải cõng. Thấy con suốt ngày buồn bã ngồi trong nhà nên gia đình mua chiếc xe lăn để nó có thể qua hàng xóm chơi”, ông Nhì cho hay.

Khi năm học mới gần bắt đầu, thấy bạn bè sốt sắng chuẩn bị hành trang đến trường, Hiếu cũng xin bố mẹ được tiếp tục học lại sau gần một năm bỏ dở. Hai vợ chồng ông Nhì chỉ biết nhìn nhau khóc thầm.



Hàng ngày, Hiếu vẫn tập vẽ bằng chiếc bút kẹp trong ống nhựa với ước mơ trở thành họa sĩ. Ảnh: Tiến Hùng.

Tia hy vọng chợt lóe lên khi người chị gái của Hiếu đang theo học tại Đại học Quảng Nam nghĩ ra cách cắm ống nhựa vào phần tay còn lại, rồi làm một chiếc lỗ găm bút vào để Hiếu tập viết. Ròng rã suốt hơn một tháng, Hiếu bắt đầu viết được tên mình.

Khi đã viết chữ bằng ống nhựa thành thạo cũng là năm học mới bắt đầu, Hiếu được bố cõng lên trường để xin vào học lại lớp 6 sau thời gian dài dang dở. “Nó ham học lắm, những ngày thời tiết thay đổi, vết thương đau nhức, nhưng vẫn bắt bố phải cõng tới trường bằng được. Từ đầu năm học tới giờ, đau ốm liên miên nhưng cứ trở về từ bệnh viện là Hiếu lại đòi đến lớp học ngay”, ông Nhì chia sẻ.

Nói về ước mơ của mình, Hiếu cho biết từ nhỏ đã muốn trở thành họa sĩ. “Em rất thích được vẽ mặc dù biết thứ quan trọng nhất đối với người họa sĩ là đôi bàn tay khéo léo thì em đã không còn”, Hiếu ngậm ngùi nói.

Thầy Nguyễn Ba, Hiệu trưởng trường THCS Nguyễn Trãi, nhận xét Hiếu là học trò ngoan, chăm chỉ, học lực loại khá. Biết được hoàn cảnh đặc biệt của em nên nhà trường cũng tạo điều kiện tốt cho em được học tập.

Tiến Hùng

(Theo <http://vnexpress.net/tin-tuc/giao-duc/cau-hoc-tro-viet-chu-bang-ong-nhua-3152455.html>)

 2. Ví dụ 2:

Bài 4: Nguyễn Ngọc Ký nơi đất lửa

Ở Quảng Trị, có hàng nghìn người bị thương tật do tai nạn bom mìn nhưng từ trong tột cùng khổ đau, họ vẫn đứng lên, “trái tim còn đập, còn xây cuộc đời”. Em Hồ Văn Lai, học sinh Lớp 10B3, Trường THPT Lê Lợi (thành phố Đông Hà) là một tấm gương như thế...

Cửa Việt - ngày hè định mệnh

Buổi trưa nào cũng vậy, ở Trường THPT Lê Lợi, có một học sinh lặng lẽ chống nạng đến trường sớm hơn các bạn chừng 20 phút, từ từ ngồi xuống ôn bài nơi cửa lớp. Mất cánh tay và một con mắt bên phải, em phải khó khăn lắm mới lấy được kính và sách để đọc. Ở tuổi 20, Hồ Văn Lai mới học lớp 10 bởi vụ nổ kinh hoàng đã xé nát cuộc đời em 10 năm trước...



Hồ Văn Lai bên góc học tập.

Ngày 19-6-2000, Lai vừa bước vào kỳ nghỉ hè ở quê, thị trấn Cửa Việt, huyện Gio Linh. Em mới 10 tuổi, cái tuổi còn quá nhỏ để biết rằng bến cảng bình yên tươi đẹp quê em một thời từng có hạm đội 7 của quân đội Mỹ hoạt động và dưới những bãi cát trắng mịn màng, biết bao đạn bom từng giội xuống. Mỗi lần nghỉ hè, mấy anh em họ hàng lại lang thang đi chơi trên những bãi cát trắng tuyệt đẹp, dưới hàng thông reo rì rào cùng gió biển.

Bữa nay, Lai cùng mấy đứa em họ là Hồ Văn Tuấn cũng 10 tuổi như Lai, Hồ Văn Thuấn, 8 tuổi và Hồ Thị Vân 6 tuổi, em ruột Thuấn qua nhà bà ngoại Lai chơi. Từ thị trấn lên nhà bà đi qua bãi cát trắng rộng không có nhà cửa. Mấy đứa thích quá, chạy tung tăng, dùng que hất cát đùa nhau. “Ầm!”, một tiếng nổ dữ dội như muốn xé toang trưa hè Cửa Việt. Lai thấy mắt tối sầm, đau rất khắp người, xung quanh đầy tiếng khóc...

Mười năm đã trôi qua nhưng nhớ lại ngày hè kinh hoàng ấy, chị Bùi Thị Anh, mẹ của Thuấn vẫn nức nghẹn: Vụ nổ (có lẽ là đầu đạn pháo) đã cướp đi của Lai hai chân, cánh tay phải, con mắt phải, một ngón tay trái, làm thương nặng mắt trái và nhiều vết thương khác trong người. Tuấn và Vân, con chị Anh và là em họ Lai chết ngay tại chỗ, chỉ có Thuấn may mắn hơn bị thương nhẹ. Vụ tai nạn gây chấn động cả huyện Gio Linh vì chưa bao giờ có một vụ tai nạn bom mìn rơi vào cùng một gia đình, cướp đi hai cháu bé và làm bị thương hai đứa. Lai được đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị nhưng vết thương quá nặng, phải chuyển ngay vào Bệnh viện Trung ương Huế, nằm viện suốt 4 tháng trời. Khi về nhà, các bạn đã vào năm học mới, còn em vẫn trên giường bệnh. Không đi lại, mắt không nhìn rõ vì đau nhức, thị lực mắt trái còn lại chỉ gần 50%. Năm ấy Lai mới học hết lớp 5.

Mấy năm trôi qua trong tủi buồn, đau đớn. Vết thương dần đã lành. Lai đã tập đi xe lắc, tập đi với nạng và chân giả, túc tắc đi lại trên con đường nhỏ gần nhà. Từ một cậu bé nhanh nhẹn, hiếu động với ước mơ trở thành chiến sĩ công an, Lai trở nên lùn lủi như một cái bóng lặng lẽ.

Đứng dậy

“Một buổi sáng! Không thấy Lai ở nhà, tôi hốt hoảng đi tìm. Tìm mãi không thấy con đâu. Tôi hốt hoảng đạp xe vừa đi vừa gọi. Tới cổng trường cấp 2, tôi nhìn thấy Lai đang ngồi trên xe lăn, mắt đăm đăm nhìn vào cổng trường. Nhìn thấy mẹ, Lai òa khóc: “Mẹ ơi! Con có đi học được không? Con có viết được không? Con có lên cấp 3 được không? Có vào đại học được không? Các bạn học cùng con sắp vào đại học cả rồi, mà con...”. Chị Sương mẹ Lai nhớ lại rằng chị chỉ biết ôm con vào lòng mà gật đầu nhưng khi ấy, chị không tin Lai có thể đi học trở lại được. Song chị không ngờ, Lai quyết tâm đi học thực sự. Em bỗng đổi khác bất ngờ.

Sau ba mùa hè tuyệt vọng, Lai bắt đầu ngồi vào bàn tập viết những chữ cái đầu tiên. Tay phải mất, phải viết bằng tay trái, lại chỉ còn bốn ngón không lành lặn, vết thương làm 4 ngón tay dùm dó vào nhau. Lai phải đánh vật với từng con chữ. Một ngày, hai ngày, ba ngày... Những nét chữ nguệch ngoạc, những ngón tay đau nhức, nhất là ngón trỏ bị thương nặng cứ muốn rời ra. Nhưng Lai không nản chí. Mùa thu năm ấy, em trở lại trường, học lớp 6 với chiếc xe lắc trong khi các bạn cùng trang lứa đã vào lớp 11. Lớp 6, lớp 7, lớp 8, rồi lớp 9... Không ai ngờ Lai có một sức vươn lên mạnh mẽ như vậy, em hoàn thành tốt mọi môn học (trừ môn thể chất) mà hầu như không hề có một sự ưu ái nào.

Mùa hè năm ngoái, chị Sương vui sướng nghe con bày tỏ nguyện vọng muốn lên học cấp 3. Vui, nhưng lại đầy âu lo khi Lai không chọn trường bình thường mà chọn thi vào hẳn Trường THPT Lê Lợi, một trường điểm của thành phố Đông Hà với lý do đi học cho gần nhà hơn, nhiều thầy cô giỏi hơn. Không dừng lại ở đó, Lai chọn thi vào ban A, ban dành cho những học sinh khá, giỏi các môn tự nhiên. Thật bất ngờ, Lai thi được 33 điểm, trong khi điểm chuẩn chỉ lấy 17,5. Em gái Lai, kém em 4 tuổi, cũng thi cùng nhưng lực học không bằng anh, nên không chọn thi cùng trường.

Ba anh em gồm Lai, Liễu – em ruột Lai, Thuấn – em họ, cũng là nạn nhân vụ tai nạn năm nào giờ cùng lên Đông Hà học cấp 3, cùng trọ học trong một gian phòng nhỏ hẹp và oi bức. Lai cơ thể thương tật, đi lại khó khăn, mỗi khi trở trời, các vết thương đau nhức nhưng em vẫn luôn thể hiện vai trò “anh cả”. Lai tự làm lấy mọi việc tắm, giặt, phơi quần áo và “chỉ đạo” các em sinh hoạt sao cho thật tiết kiệm. Bữa cơm thường chỉ có rau và đậu, thi thoảng mới có thịt, cá, ba anh em mà chỉ mua chừng 10.000 đến 15.000 đồng tiền ăn mỗi ngày. Hằng tuần, Thuấn và Liễu đạp xe về nhà lấy thêm gạo. Tiền thuê nhà hết 500.000 đồng rồi! Lai biết ba mẹ còn nghèo, lại phải nuôi 2 anh chị đang học đại học, thêm 2 con học cấp 3, xiết bao vất vả.

Cô Trương Thị Thu Hiền, cô giáo chủ nhiệm của Lai xúc động kể về em: Ban đầu, cô cứ nghĩ và đối xử với Lai như với một học sinh khuyết tật. Nhưng càng ngày, cô càng hiểu và cảm phục nghị lực cũng như nhiều phẩm chất tốt đẹp của cậu học trò đặc biệt này. Thi đỗ ban A, nhưng vì sức khỏe Lai đã chuyển xuống ban B học tập. Mắt kém, đi lại và chép bài khó khăn nhưng em vẫn theo kịp bạn bè khi ghi bài. Mọi môn thi, kiểm tra, Lai đều học và thi bình đẳng như các bạn khác, không hề có sự “châm chước”. Chỉ có một sự “ưu tiên” duy nhất của nhà trường: Thầy hiệu trưởng biết Lai đi lại khó khăn, đã bố trí lớp em học luôn ở tầng 1 và gần khu nhà vệ sinh. Điều bất ngờ nhất là Lai không chỉ theo kịp bạn bè mà còn học tốt hơn bạn bè. Hiện em đạt điểm số bình quân các môn học là 7,3 điểm, là học sinh có điểm số cao nhất lớp.



nạn nhân bom mìn, nhất là một quỹ hỗ trợ riêng cho các trẻ em là nạn nhân bom mìn thì tốt biết bao nhiêu? Tôi lại chợt nhớ ông Hoàng Văn Thông, Phó chủ nhiệm Ủy ban Bảo vệ và Chăm sóc trẻ em tỉnh Quảng Trị, có lần cũng từng mong mỏi: “*Cứ mỗi khi có tai nạn bom mìn, chúng tôi lại phải đi gõ cửa, xin các cơ quan giúp đỡ. Giá như Chính phủ lập một quỹ hỗ trợ cho các em nhỏ là nạn nhân tai nạn bom mìn thì tốt biết bao?*”.

Xóm trọ của những học sinh nghèo khi tôi đến, đêm đã về khuya. Ngọn đèn bàn, chiếc máy vi tính trong phòng Lai vẫn sáng. Lai là học sinh duy nhất trong khu trọ có máy tính. Em không ngần ngại bày tỏ ước mơ sẽ được theo ngành công nghệ thông tin khi vào đại học với một mong mỏi bình dị: Có được một công việc để tự nuôi sống bản thân. Còn nguyện vọng trước mắt, em chỉ muốn được chữa trị lại con mắt còn lại để học tốt hơn. Dẫu mọi so sánh là khập khiễng nhưng tôi xin được gọi Lai là một **“Nguyễn Ngọc Ký ở Quảng Trị”** với mong muốn em sẽ tiếp bước thầy, tiếp tục là tấm gương tuyệt đẹp cho những số phận thiệt thòi vẫn khao khát vươn tới!

“Nạn nhân bom mìn thường bị ảnh hưởng nặng nề về tâm lý, có người hoảng sợ đến điên loạn. Họ dễ bị xa lánh, cô đơn và kiệt quệ về kinh tế. Nếu không nỗ lực vươn lên, họ sẽ trở thành gánh nặng suốt đời cho gia đình và xã hội. Gần 1/3 gia đình có nạn nhân sống sót hiện đang sống với mức 5.000 đồng/ngày hoặc ít hơn. Nguy cơ thất nghiệp đối với họ cao gấp 3,5 lần so với khi chưa gặp tai nạn”.

(Trích tài liệu của Trung tâm Hành động khắc phục hậu quả bom mìn - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

Tại cuộc giao lưu “Khắc phục hậu quả bom mìn vì bình yên cuộc sống”, em Hồ Văn Lai được Phó chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan tặng học bổng trị giá 5 triệu đồng. Em xúc động nói: “Ở tỉnh Quảng Trị, còn có hơn 400 trẻ em có hoàn cảnh như em, nếu tính cả thanh niên thì con số phải lên tới hàng nghìn. Phần đông trong số họ không nhận được bất kỳ một sự hỗ trợ nào. Rất cần có một quỹ hỗ trợ cho các nạn nhân bom mìn, nhất là một quỹ hỗ trợ riêng cho các trẻ em là nạn nhân bom mìn...”.

Tác giả: Nguyễn Văn Minh

(Trích báo Quân đội nhân dân ngày 22 tháng 4 năm 2010)





Lưu ý:

Sau mỗi bản tin phát thanh, phát thanh viên cần nhắc lại thông điệp để học sinh ghi nhớ:

Để đảm bảo an toàn tính mạng cho bản thân và những người xung quanh, các em cần biết:

- Bom mìn tuy bị hoen gỉ nhưng vẫn có khả năng phát nổ và rất nguy hiểm.
- Tính nhạy nổ của bom mìn không giảm theo thời gian.

Vì vậy đối với lứa tuổi học sinh tiểu học các em cần thực hiện các việc sau:

- Không đụng vào vật nghi ngờ là bom mìn
- Không ném, không đập vật nghi là bom mìn
- Tránh xa khu vực có biển báo nguy hiểm
- Không tắm trong hố bom
- Không vui chơi trong khu vực có biển báo nguy hiểm
- Không chăn trâu trong khu vực có biển báo nguy hiểm
- Không kiểm củi trong khu vực có biển báo nguy hiểm
- Không cắt cỏ trong khu vực có biển báo nguy hiểm
- Không đốt lửa trong khu vực có biển báo nguy hiểm.
- Bom bi không phải là đồ chơi! Chúng là những viên bi giết người! Hãy tránh xa chúng.
- Báo cho người lớn khi bạn nhìn thấy bom mìn là một việc làm tốt.

- Kết thúc chương trình phát thanh có thể mở bằng ghi âm bài hát dành cho học sinh Tiểu học.
- Cán bộ phụ trách có thể sưu tầm câu chuyện, cập nhật sự việc xảy ra thuộc địa phương liên quan đến tai nạn bom mìn để làm bản tin phát thanh.

HOẠT ĐỘNG 2 - SÂN CHƠI ĐẦU TUẦN

A. Công tác chuẩn bị:

1. Cơ sở vật chất:

- Ngoài những đồ dùng cần thiết phục vụ cho tiết chào cờ như loa phóng thanh, micro, bàn, ghế..., và thêm hai đồ dùng quan trọng là máy tính và máy chiếu.
- Chuẩn bị của giáo viên và học sinh:
 - ✓ Giáo viên (Người dẫn chương trình): Hệ thống câu hỏi được xây dựng theo chủ đề đã định.
 - ✓ Học sinh: Bảng con, bút dạ hoặc phấn viết.

2. Lực lượng cộng tác viên tham gia xây dựng chương trình:

- Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với tổng phụ trách xây dựng hệ thống câu hỏi phục vụ cho việc tổ chức sân chơi.
- Giáo viên, nhân viên phụ trách máy móc, nguồn điện, hướng dẫn hỗ trợ khi tổ chức hoạt động...

3. Thời gian, địa điểm:

- Thời gian:
 - ✓ Tiến hành vào tiết chào cờ tuần cuối cùng trong tháng.
 - ✓ Thời gian cụ thể cho một lần chơi: 15-20 phút.
- Địa điểm: Tổ chức ngay trên sân trường.

4. Đối tượng: Tất cả học sinh từ khối 1 đến khối 5 đều được tham gia.

B. Cách thực hiện:

- Mỗi lần tổ chức cho một khối lớp hoặc từng lớp (như hình thức rung chuông vàng)
- Giáo viên nêu câu hỏi (Dạng câu hỏi trắc nghiệm hoặc trả lời đáp án ngắn)
- Thời gian để học sinh suy nghĩ và ghi kết quả vào bảng con là 10-15 giây/ 1 câu hỏi.
- Khi có hiệu lệnh, học sinh đồng loạt giơ bảng.
- Giáo viên công bố kết quả, nếu học sinh nào trả lời sai thì tự động rời khỏi sân chơi và trò chơi lại tiếp tục.
- Người thắng cuộc là người còn lại cuối cùng trên sân.



C. Ví dụ minh họa:

Ví dụ 1: Trò chơi “AI NHANH, AI ĐÚNG”

- **Thời gian chơi:** 30 - 45 phút
- **Mục tiêu**
 - HS biết phân biệt những việc nên làm và những việc không nên làm để phòng tránh tai nạn do bom mìn và VLCN gây ra.
- **Phương tiện**
 - Bốn bộ thẻ có số thẻ bằng nhau. Trên mỗi thẻ có ghi một hành động/tình huống không thực hiện, hành động nên thực hiện đối với việc phòng tránh tai nạn thương tích do bom mìn và vật liệu chưa nổ, chuẩn bị khoảng 20 - 25 thẻ.

Ví dụ:

- Thẻ 1: Chơi đùa, nghịch với bom mìn.
- Thẻ 2: Ném vào bom mìn hoặc ném bom mìn đi
- Thẻ 3: Chăn trâu trong khu vực có biển báo nguy hiểm
- Thẻ 4: Cắt cỏ/kiếm củi trong khu vực nguy hiểm
- Thẻ 5: Đốt lửa trên mặt đất ở khu vực có bom mìn
- Thẻ 6: Tắm trong hố nước là hố bom
- Thẻ 7: Dùng máy rà thủ công để rà tìm phế liệu
- Thẻ 8: Đào bới bom mìn
- Thẻ 9: Đứng xem người lớn cưa đục bom mìn để lấy thuốc nổ
- Thẻ 10: Chơi đùa trong khu vực có biển báo “Khu vực nguy hiểm”
- Thẻ 11: Quan sát xung quanh xem có bom mìn không trước khi cuốc đất, chặt cây hay đốt cỏ.
- Thẻ 12: Ngăn chặn người khác đi vào khu vực có biển báo nguy hiểm,
- Thẻ 13: Ngăn chặn người tháo dỡ biển báo nguy hiểm và nhờ sự trợ giúp của người lớn để cắm lại biển báo lại nơi cũ.
- Thẻ 14: Báo cho người lớn khi phát hiện bom mìn hoặc vật lạ nghi là bom mìn.
- Thẻ

● Tranh minh họa một số hành động



Tắm trong hồ nước là hố bom cũ



Ném đá vào bom mìn



Rà tìm phế liệu trái phép



Cưa đục bom mìn



Đốt lửa trên mặt đất ở khu vực có BM



Đi cắt cỏ ở khu vực có biển báo nguy hiểm



Chơi đùa với bom mìn



Kiểm củi trong khu vực có biển báo nguy hiểm



Buôn bán phế liệu

- Giấy A0 kẻ chia hai cột, một cột ghi chữ “Không” dùng để dán những hành động/tình huống không được làm, một cột ghi chữ “Nên” để dán những thẻ ghi hành động/tình huống nên làm, 4 cuộn băng keo/4 lọ hồ dán.
- Bút dạ.
- Bốn khu vực ngồi chơi cho 4 đội.
- Giải thưởng cho đội nhất, nhì, ba.
- **Cách tiến hành**
 - GV phổ biến cách chơi và luật chơi.
- **Cách chơi:**
 - Tổ chức chơi theo 4 đội.
 - Thời gian chơi: 15 phút.
 - Treo tranh minh họa lên tường để dành 5 phút cho các đội đi thăm quan.
 - Mỗi đội được phát 1 bộ thẻ, giấy A0 kẻ bảng, chia cột và 1 cuộn băng keo/hồ dán, bút dạ.

- Phát cho mỗi đội 01 bộ thẻ giống nhau, thời gian chuẩn bị cho mỗi đội 8 - 10 phút.
- Khi quản trò phát hiệu lệnh, các đội chơi phải hội ý và dán các thẻ chữ theo hai cột: Một bên là những hành động/tình huống không được làm để phòng tránh tai nạn do bom mìn, vật liệu chưa nổ và một bên là những việc không nên làm.
- Hết thời gian, các đội phải dán giấy A0 kết quả làm việc của nhóm mình lên bảng.
- Nhóm nào dán được nhiều hành động chính xác nhất, nhanh nhất nhóm đó sẽ thắng cuộc, quản trò cho điểm từng đội, kết thúc từng tình huống quản trò chốt lại những hành động cần làm để phòng tránh tai nạn do bom mìn, vật liệu chưa nổ vừa nêu.
- HS tiến hành chơi.
- Đánh giá sau khi chơi.
- Bình chọn của người tham dự đối với từng đội chơi.
- Cộng tổng điểm đối với từng đội.
- Trao giải đối với từng đội.
- Khen thưởng và chúc mừng thành công của các đội chơi.

Ví dụ 2: Trò chơi “Ruông chuông vàng”

- **Thời gian chơi:** 30 - 45 phút
- **Mục tiêu:** Học sinh có dịp được thể hiện hiểu biết của mình về:
 - Một số đặc điểm của bom mìn và vật liệu chưa nổ.
 - Nguyên nhân gây ra tai nạn bom mìn và cách phòng tránh.
 - Hậu quả của tai nạn bom mìn.
- **Phương tiện cần thiết**
 - Máy tính, máy chiếu, màn hình.
 - Đảm bảo mỗi người chơi có 1 bảng nhỏ, bút viết bảng và khăn lau bảng.
 - Micro rời (ít nhất 2 cái).
 - Hội trường rộng đủ cho ít nhất là 2 đội chơi, mỗi đội từ 10 đến 15 HS. Có chỗ di chuyển, đi lại cho những người chơi. Đồng thời có chỗ cho những HS khác không trực tiếp chơi nhưng tham gia cổ động.
 - Một số phần thưởng: Nhất, nhì, ba và một số giải khuyến khích, giải đồng đội.

- **Cách tiến hành**

- **Hướng dẫn cách chơi**

- Quản trò lần lượt đọc từng câu hỏi, học sinh sẽ có 10 giây để suy nghĩ và viết câu trả lời của mình lên bảng. Sau 10 giây, trọng tài sẽ công bố đáp án cho mỗi câu hỏi, học sinh nào có câu trả lời sai thì sẽ bị loại khỏi cuộc chơi. Nếu như nhiều học sinh bị loại khỏi cuộc chơi quá, có thể yêu cầu người đại diện hoàn thành một phần thi cứu trợ để đưa những học sinh đã bị loại khỏi cuộc chơi trở lại với sân thi đấu. Ngoài ra có thể sử dụng sự hỗ trợ của bạn bè, khi trên sàn chỉ còn 2-3 HS.

- **Tổ chức chơi**

- Đọc từng câu hỏi dưới đây. Sau mỗi câu hỏi, yêu cầu một hoặc một vài học sinh giải thích cho câu trả lời của mình và người hướng dẫn có thể bổ sung thông tin nếu cần thiết.

- **Kết thúc trò chơi:** GV chốt lại nội dung kiến thức chính được chuyển tải qua trò chơi và phát phần thưởng cho HS “rung được chuông vàng” và các giải nhì, ba, giải khuyến khích và giải đồng đội.



Bộ câu hỏi và đáp án cho trò chơi “Rung chuông vàng”

1. Bom mìn có nhiều hình dạng, màu sắc, kích thước khác nhau và mặc dù đã bị hoen rỉ nhưng chúng vẫn rất nhạy, phát nổ.

A. Đúng

B. Sai

Đáp án: A

2. Trẻ em khi phát hiện bom mìn còn sót lại sau chiến tranh không được đánh dấu bom mìn mà nên ghi nhớ vị trí có bom mìn và báo cho người lớn biết.

A. Đúng

B. Sai

Đáp án: A

Vì khi trẻ em đánh dấu hoặc tìm vật liệu đánh dấu các em có thể giẫm phải bom mìn, hoặc khi có vật liệu khác tiếp xúc bom mìn kích nổ tăng nguy cơ tai nạn cho các em.

3. Bom mìn và vật liệu chưa nổ gồm các loại sau:

- A. Lựu đạn
- B. Bom bi
- C. Đạn pháo
- D. Cả 3 phương án A, B, C.

Đáp án: D

4. Trẻ em có thể tập bơi hoặc tắm trong hồ nước là hố bom cũ vì bom mìn khi ngâm trong nước không còn khả năng kích nổ

- A. Đúng
- B. Sai

Đáp án: B

Khi trẻ em tập bơi hoặc tắm trong hố bom còn sót lại bom mìn vẫn có thể kích nổ khi va chạm cơ thể người vì chỉ cần động tác nhẹ cũng khiến bom mìn phát nổ, nguy cơ tử vong cao.

5. Những khu vực nào sau đây là những khu vực có thể có bom mìn và vật liệu chưa nổ

- A. Khu căn cứ quân sự cũ
- B. Hố bom
- C. Đồn chốt cũ
- D. Bãi đất hoang có bụi rậm

Đáp án: A - B - C - D

6. Nguyên nhân gây ra tai nạn bom mìn:

- A. Chơi đùa, nghịch với bom mìn
- B. Cửa đục hoặc đứng xem cửa đục bom mìn lấy thuốc nổ, phế liệu.
- C. Đào, bới bom mìn, rà tìm phế liệu chiến tranh trái phép
- D. Cả 3 ý trên đều đúng

Đáp án: D



7. Tai nạn bom mìn có thể để lại hậu quả sau đối với nạn nhân:

- A. Gây chết người hoặc thương tích làm cụt tay, cụt chân, mù lòa.
- B. Làm ảnh hưởng hoặc mất khả năng đi lại, đứng ngồi, chạy nhảy, chơi đùa hoặc làm các công việc khác
- C. Nạn nhân bom mìn thường xuyên phải chịu đựng những đau đớn về thể chất và tinh thần.
- D. Nạn nhân bom mìn luôn phải đối mặt với những khó khăn về kinh tế.

Đáp án: cả A, B, C, D.

8. Trẻ em không được thực hiện các hành động sau:

- A. Kiểm củi/chăn trâu/chơi đùa trong khu vực có biển báo nguy hiểm
- B. Báo cho người lớn khi phát hiện bom mìn hoặc vật nghi bom mìn.
- C. Đốt lửa trong khu vực có biển báo nguy hiểm

Đáp án: A và C

9. Khi phát hiện mình đang ở trong khu vực có bom mìn, em cần làm gì?

- A. Đứng im và khóc.
- B. Chạy thật nhanh theo đường ngắn nhất để đi ra khỏi khu vực đó.
- C. Bình tĩnh, nếu nhìn thấy dấu chân cũ của mình, cẩn thận lần theo dấu chân đi ra ngay khỏi khu vực đó. Nếu không nhìn thấy dấu chân mình, đứng yên và kêu cứu, khi có người đến giúp, cùng quan sát cẩn thận đặt từng bước chân thoát ra khỏi khu vực nguy hiểm.

Đáp án: C

10. Khi đi từ nhà đến trường và ngược lại luôn đi trên con đường an toàn là con đường mọi người vẫn đi, đường quốc lộ, tỉnh lộ, liên huyện, liên xã hoặc đường khu dân cư.

- A. Đúng
- B. Sai

Đáp án: A

11. Khi nhìn thấy người khác cựa đực, tháo gỡ bom mìn, em cần làm gì?

- A. Đứng lại xem
- B. Rủ thêm các bạn cùng xem
- C. Ngăn chặn và báo cho người lớn hoặc chính quyền địa phương.

Đáp án:C

12. Rà tìm phế liệu còn sót lại sau chiến tranh trái phép rất nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của bản thân.

- A. Đúng
- B. Sai

Đáp án:A

Lưu ý: Trên đây chỉ là ví dụ minh họa, tùy trường, GV có thể thay đổi câu hỏi khác.



HOẠT ĐỘNG 3 - THI VẼ TRANH - TRIỂN LÃM TRANH THEO CHỦ ĐỀ

A. Công tác chuẩn bị

- Liên đội phát động cuộc thi vẽ tranh về nội dung phòng tránh tai nạn bom, mìn.
- Thành lập Ban tổ chức, ban hành Thể lệ hội thi, trong đó nêu rõ mục đích, yêu cầu của hội thi.
- Chuẩn bị cơ sở vật chất hội thi: đồ dùng để vẽ tranh như giấy A4; bút màu để vẽ.

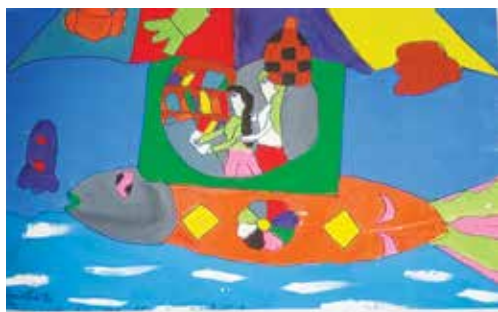
B. Cách thực hiện:

- Phát động cuộc thi trong toàn liên đội.
- Tiến hành tổ chức:
 - ✓ Ấn định thời gian, địa điểm,...
 - ✓ Học sinh vẽ tranh theo chủ đề đã đặt ra.
 - ✓ Chấm và trưng bày tranh/triển lãm tranh,...
 - ✓ Tổng kết, đánh giá và trao giải.

* Đánh giá bức tranh đẹp nhất dựa trên các tiêu chí như:

- Vẽ đẹp
- Có phần thuyết trình hay
- Bức tranh mô tả được thông tin liên quan đến phòng tránh tai nạn bom mìn.

C. Một số hình ảnh về Thi vẽ tranh về phòng tránh tai nạn bom mìn



(Ảnh tư liệu: Nguồn CRS)

HOẠT ĐỘNG 4 - TỔ CHỨC THI TIỂU PHẨM CÓ NỘI DUNG VỀ PTTNBM

A. Công tác chuẩn bị:

- Cơ sở vật chất, lực lượng công tác viên, địa điểm và thời gian thực hiện giống như sân chơi đầu tuần.
- Đầu năm học, sau khi duyệt kế hoạch từ BGH nhà trường, TPT lên lịch và tổ chức cho các lớp bốc thăm thứ tự thể hiện và chủ đề tiểu phẩm.

B. Cách thực hiện:

- Một tháng ít nhất có một tiểu phẩm được thể hiện (tùy theo sự phân phối chương trình của liên đội)
- Các lớp chủ động tập tiểu phẩm để thể hiện rõ thông điệp muốn đưa đến với mọi người là gì?
- Ban giám khảo theo dõi chấm điểm công bố công khai và xếp thi đua cho các lớp.
- Cuối năm nên tổ chức chung kết cho các tiểu phẩm xuất sắc, trao giải và tổng kết hội thi trong năm.

C. Ví dụ

TIỂU PHẨM: BỐ ƠI, ĐỪNG ĐI!

Phân vai:

1. Học sinh Na
2. Mẹ Na
3. Bố Na
4. Chú Hải - hàng xóm gia đình Na

Mẹ	- Chà! Răng mấy ngày ni động trời đau lưng hè (<i>kết hợp đấm lưng mặt nhăn nhó</i>) đau ri thì mần được chi để có tiền đây. Ôi, sắp hết học kì 1 rồi mà chưa có tiền nộp học phí cho con, biết mần răng đây trời! - Ba mi ơi, làm chi sau nướng rứa, vô đây tui nói cấy.
Ba	- Mạ mi kêu chi rứa, chờ tui trồng xong vạt khoai cấy đã.
Mẹ	- Vô đây tui nói cấy ni chút rồi ra trồng tiếp.

Ba	- Mạ mi rộn đi tê, tui vô đây rồi.
Mẹ	- Ba mi ngồi xuống đây, ngồi xuống tui nói: Ông nì, sắp hết kì 2 rồi mà chưa có tiền nộp tiền học cho con nơ, ba mi coi cố tìm việc chi mà mần lấy tiền nộp cho con đi, tui chộ trong xóm đũa mô cũng nộp rồi, chỉ còn chắc con miềng chưa nộp thôi.
Ba	- Mạ mi tưởng tui không lo à. Mấy ngày ni, ngày mô tui cũng chạy đôn chạy đáo đi tìm việc, mạ mi tưởng kiếm việc làm ra tiền dễ lắm à.
Na	<i>(Vừa đi học về vừa khóc)</i>
Mẹ	- Răng mà con khóc ? đũa mô đập con à?
Na	- Mẹ ơi lớp con bạn nào cũng nộp học phí rồi, chỉ con chưa nộp thôi <i>(khóc)</i> Mẹ ...mẹ cho con tiền nộp đi.
Mẹ	- Thôi đừng khóc nữa con - nín đi từ từ mẹ tính, tui nói với ba mi rồi tui thì hay đau ốm, ba mi cố đi tìm việc làm có tiền nộp cho con đi, còn thuốc thang cho tui nữa chơ.
Ba	- Mạ mi lúc mô cũng rộn ràng, tui cũng đang bực mình đây
Chú Hải	- Ba con Na có ở nhà không?
Ba+ Mẹ	- Chú Hải đến chơi đó à.
Mẹ	- Chú ngồi chơi nghe, tui đi nấu cơm đã!
Chú Hải	- Này, cả nhà răng mà buồn rứa?
Ba	- Mời chú ngồi chơi
Na	- Cháu mời chú uống nước
Ba	- Chú Hải, sự việc là như thế này: sắp hết kì 2 rồi mà con Na chưa có tiền nộp cho nhà trường, mà lại mấy tháng ni, tui không có việc làm nơ, chú có việc chi giúp tui với, việc chi cũng được miễn là có tiền thôi.
Chú	- Cấy chi chơ cấy nớ thì quá dễ, ngày mai tui với chú vô trong Khe Lòn rà sắt, chắc chắn sẽ có tiền nộp cho cháu. Không khéo trúng mảnh thì dư nữa chơ.
Bố	- Thiệt không chú?

Chú Hải	- Thiệt chứ rằng không. Rứa bác không biết Khe Lòn là chiến trường xưa à? Nếu nơi đó họ rà hết rồi thì miềng đi thẳng vô rừng sâu.
Mẹ	- Ôi thôi thôi thôi thôi....Kiếm việc chi chơ việc đó tui sợ lắm, nguy hiểm tính mạng, lỡ không may có chuyện chi thì mạ con tui mần rằng sống nổi.
ba	- Mạ mi nói rứa thì ai cũng rủi hết à?
Na	- Ba ơi! Mẹ nói đúng đó, rà phá bom mìn rất nguy hiểm. Ba và chú Hải không nên đi, vì con thấy ở xóm dưới cách đây 2 năm có người đi rà sắt bị chết đó.
Chú Hải	- Cậy con ni còn nhỏ mà biết nhiều rứa.
Na	- Vì những điều đó cháu học ở trường rồi mà chú.
Ba	- Mi con nít biết chi mà nói, chú Hải đây nì (chỉ vào chú Hải) đi rà sắt lâu ni có bị rãng mô nờ,mấy người khác bị là do họ dại,còn tau đi với chú Hải có nhiều kinh nghiệm rồi sợ chi.
Mẹ	- Ủ, con Na nói đúng đó, tui đi họp phụ nữ cũng nghe họ truyền thông về phòng chống bom mìn rất nhiều, nghe chết chóc tui sợ lắm, thôi ba mi và chú Hải không nên đi nữa.
Chú Hải	- Bác với cháu nói vậy nghe cũng có lý. Tui đi rà sắt nhiều khi tui nghĩ dài dài, lợ có mệnh hệ chi thì vợ con khổ lắm, thôi thì ngày mai tui với chú đi tìm việc khác...Hay là...Sang chú Đậu xin đi phụ thợ với chú, mỗi ngày tề tề cũng một, hai trăm ngàn, tuy nặng nhọc nhưng mà an toàn.
Mẹ	- Ở nếu mà được rứa thì tui mừng hung.
Ba	- Ủ thì miềng quyết định rứa hi, ăn chắc mặc bền cho rồi. E tui với chú về nhà chú Đậu chừ luôn, kéo mai chú đi làm sớm không gặp được.
Chú Hải	- Dạ, nhưng trước khi đi em có ý kiến này: Chúng ta nên tuyên truyền, thuyết phục mọi người bỏ nghề rà phế liệu và Hãy tránh xa bom mìn!

*Tác giả: Nhóm học sinh lớp 5A – 4B trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc - Cam Lộ
và GV hướng dẫn: Hoàng Thị Chút*



(Ảnh tư liệu: Nguồn CRS)

HOẠT ĐỘNG 5 - THI TÌM HIỂU VỀ NỘI DUNG PTTNBM VÀ VLCN

A. Công tác chuẩn bị:

- Thành lập Ban tổ chức hội thi
- Chuẩn bị hệ thống câu hỏi, trong đó có câu hỏi trắc nghiệm và tự luận, số lượng câu hỏi vừa sức viết cho học sinh. Nên yêu cầu học sinh viết một đoạn văn có nội dung về tuyên truyền.
- Giấy, viết cho học sinh.

B. Cách thực hiện:

- Ban tổ chức phát động cuộc thi.
- Tổ chức cho học sinh làm bài thi cá nhân.
- Quy định thời gian nộp bài.
- Ban giám khảo chấm và công bố giải trong buổi tổng kết cuộc thi.





(Ảnh tư liệu: Nguồn CRS)

C. Ví dụ minh họa

1. Ví dụ 1: Cuộc thi vẽ tranh “Vì cuộc sống bình yên, không tai nạn bom mìn”

Mục tiêu

- Giúp HS thể hiện qua tranh vẽ những hiểu biết của mình về tai nạn bom mìn và những hành động cần thiết để phòng tránh tai nạn bom mìn.
- Có trách nhiệm cùng cộng đồng tuyên truyền, cổ động, xây dựng cam kết để giảm thiểu thương tích do bom mìn và vật liệu chưa nổ gây ra
- Phát triển trí tưởng tượng phong phú cho HS; có khả năng thể hiện hiểu biết và nhận thức bằng hình thức hội họa...

Đối tượng tham gia: dành cho HS tiểu học

Phương tiện cần thiết

- Hội trường/sân trường để tổ chức cuộc thi.
- Có sân khấu để trang trí tên hội thi và dẫn chương trình.
- Các giá/bàn để HS thi vẽ.
- Quà, giải thưởng

Cách tiến hành

* *Bước 1 :*

- Xác định tên cho cuộc thi: **“Vì cuộc sống bình yên, không tai nạn bom mìn”**

* *Bước 2:* Xác định thời gian và thời điểm tổ chức hội thi.

Thời gian tổ chức cuộc thi với mục đích hưởng ứng sự kiện “Ngày Thế giới phòng chống bom mìn” (4 tháng 4) hoặc ngày 22/12 là ngày hội quốc phòng toàn dân, hay gắn với sự kiện của địa phương.

* *Bước 3:* Thành lập Ban tổ chức hội thi.

* *Bước 4:* Thiết kế nội dung chương trình hội thi.

Ban tổ chức có trách nhiệm xây dựng kịch bản, nội dung, chương trình hội thi và các phương án (tổ chức hội thi) dự phòng.

* *Bước 5:* Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, vận động cho hội thi.

- Thông báo cụ thể chủ đề, nội dung, mục đích và yêu cầu của hội thi tới toàn thể giáo viên, học sinh trong lớp, toàn trường trước khi tổ chức hội thi một thời gian thích hợp để các em có thời gian chuẩn bị, sưu tầm thông tin, tư liệu và luyện tập,

- Tuyên truyền, động viên, thu hút đông đảo học sinh tham gia vào hội thi: Hướng dẫn HS tìm và chọn nội dung đề thể hiện, hình thành ý tưởng công việc, hành vi, việc không được làm và việc nên làm phòng tránh tai nạn thương tích bom mìn; hậu quả của nó đối với sự sống của con người; ảnh hưởng xấu đến nạn nhân và cộng đồng...
- Công bố thể lệ cuộc thi, chương trình, cách tổ chức cuộc thi, thời hạn nộp bài dự thi, thời gian công bố kết quả, giải thưởng,...

* *Bước 6:* Dự trù các điều kiện, cơ sở vật chất, an toàn... cho hội thi.

* *Bước 7:* Tổ chức Ngày hội thi.

Hội thi được tiến hành theo chương trình thiết kế đã được xác định. Thông thường, chương trình Ngày hội thi gồm những nội dung sau:

- Khai mạc Ngày hội thi: Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu, giới thiệu các đội thi; giới thiệu ban giám khảo, ban cố vấn; giới thiệu chương trình hội thi.
- Phần tự giới thiệu hoặc ra mắt của các đội thi.
- Tiến hành hội thi theo chương trình.
- Trong quá trình diễn ra hội thi, nếu có những tình huống phát sinh thì BTC cần nhanh chóng hội ý để giải quyết kịp thời và triển khai phương án dự phòng một cách linh hoạt, sáng tạo, tránh để mất thời gian, ảnh hưởng đến kết quả hội thi.

* *Bước 8:* Kết thúc hội thi.

Thông thường, hội thi có thể kết thúc bằng các nội dung sau đây:

- Trưởng Ban giám khảo tổng kết số lượng tranh tham dự cuộc thi.
- Nêu nhận xét về: Số lượng HS tham gia, nội dung tư tưởng các bức tranh, hình thức thể hiện, ý nghĩa cuộc thi... Công bố những bức tranh đoạt giải:



(Ảnh tư liệu: Nguồn CRS)

- Trao giải thưởng hội thi.
 - + Giải thưởng cá nhân hoặc nhóm (01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba, giải khuyến khích).
 - + Giải tập thể (giải A, giải B, giải khuyến khích).
- Kết hợp với một số tiết mục văn nghệ để cổ vũ cuộc thi.
- Tổ chức cho HS tham gia trực tiếp một số hoạt động cụ thể như giúp đỡ, động viên, thăm hỏi người khuyết tật do tai nạn bom mìn tại địa phương.
- Kết thúc cuộc thi, nên triển lãm tranh thêm một số ngày nhằm động viên khích lệ tinh thần HS.
- Rút kinh nghiệm, thông báo về những công việc sắp tới, dặn dò học sinh...

 Lưu ý:

- Bên cạnh những giải nhất, nhì, ba, giải tập thể... Ban giám khảo cần kết hợp với GV dạy Mĩ thuật, có thể trao giải Nghệ thuật cao cho những bức tranh có phong cách thể hiện độc đáo, hấp dẫn.
- Do điều kiện khó khăn, một số bức tranh không được vẽ màu, Ban giám khảo cần dựa vào nội dung và ý tưởng hướng thiện của tác phẩm để trao giải trên tinh thần động viên khích lệ HS là chính.
- Khuyến khích GV tổ chức cho HS vẽ tại thực địa.
- Có thể thực hiện thi vẽ theo nhóm, đơn vị lớp hay khối...

2. Ví dụ 2:: Hội thi “Phòng tránh tai nạn thương tích do bom mìn – Chung tay cùng hoạt động”

 Thời lượng: 90 –120 phút

 Mục tiêu

- Nâng cao hiểu biết cho HS về kiến thức, kĩ năng phòng tránh tai nạn thương tích do bom mìn
- Rèn luyện kĩ năng truyền thông cho HS.
- Giáo dục ý thức trách nhiệm cho HS về phòng tránh tai nạn do bom mìn đối với bản thân, gia đình và cộng đồng.
- GD Kỹ năng sống (mạnh dạn, tự tin, ham học hỏi, tinh thần hợp tác, giao tiếp hiệu quả, kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng; kĩ năng lắng nghe tích cực; kĩ năng hợp tác; kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, kĩ năng tư duy sáng tạo,...)

Thông điệp chính:

Hãy tích cực nâng cao nhận thức, kỹ năng và áp dụng các biện pháp nhằm phòng tránh tai nạn do bom mìn tại gia đình, trong nhà trường và ở cộng đồng.

Phương tiện cần thiết:

- Hội trường/sân trường để tổ chức cuộc thi.
- Có sân khấu để trang trí tên cuộc thi và dẫn chương trình.
- Loa, tăng âm, micro.
- Tranh, ảnh, đĩa hình, video clip, câu chuyện, các trang thông tin, trường hợp điển hình, tình huống... có liên quan đến tai nạn bom mìn và vật liệu chưa nổ.
- Giấy A0, bút dạ, băng dính.
- Băng rôn, khẩu hiệu.
- Chỗ ngồi của 3 đội thi.
- Ba chiếc chuông cho ba đội thi.
- Phần thưởng cho các đội (1 giải nhất, 1 giải nhì và 1 giải ba) và giải thưởng dành cho khán giả.

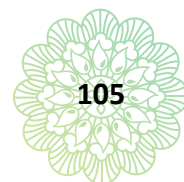
Quy trình thực hiện:

- Thành lập các tiểu ban và trách nhiệm từng tiểu ban như :
 - Tiểu ban nội dung xây dựng lại các câu hỏi cho phù hợp với HS mỗi khối.
 - Tiểu ban cơ sở vật chất: kê bàn ghế, chuẩn bị sân khấu, máy chiếu, vị trí ngồi cho ban giám khảo, khách mời,...
 - Tiểu ban tổ chức chương trình: người dẫn chương trình, ban giám khảo, thư ký chương trình, phụ trách máy tính chiếu nội dung câu hỏi thi,...

Kịch bản và lịch trình hội thi **“Phòng tránh tai nạn thương tích do bom mìn – Chung tay cùng hoạt động”** có thể như sau :

Cuộc thi gồm 4 vòng và 1 phần giao lưu với khán giả, có thể xen kẽ nghỉ giải lao, văn nghệ.

- **Vòng 1.** Màn chào hỏi: Mỗi đội thi tự giới thiệu về đội mình (3-5’) – điểm tối đa: 10đ
- **Vòng 2.** Thi hiểu biết: Mỗi đội trả lời 3 câu hỏi, mỗi câu 10 điểm
- **Vòng 3.** Ai nhanh hơn: 10 câu, đội nào bấm chuông nhanh được trả lời trước, không trả lời được tiếp sang đội thứ 2,... Cuối đợt thi vòng 3, những câu các đội thi chưa trả lời được thì khán giả được quyền trả lời.



Giao lưu với khán giả: một số câu hỏi liên quan đến đặc điểm của bom, mìn, nguyên nhân và cách phòng tránh hoặc một số tình huống cụ thể.

- **Vòng 4.** Hành động của chúng em (điểm tối đa 10 điểm)

BTC đưa ra 3 tình huống khác nhau cho 3 đội thi:

Mỗi đội bốc thăm chọn 1 trong số những tình huống trên, trong vòng 5 phút các đội phải nêu được cách giải quyết tình huống của đội mình.

Sau khi kết thúc phần trả lời của 3 đội thành viên Ban giám khảo được phân công nhận xét, đánh giá câu trả lời của từng đội và cho điểm.

Tổng kết: Tổ thư ký tổng hợp điểm của từng đội.

Trưởng ban Giám khảo công bố điểm, xếp loại Nhất, Nhì, Ba và trao giải.

LỜI CẢM ƠN

Nhóm tác giả xin chân thành cảm ơn các thành viên trong Hội đồng phản biện, đặc biệt là TS. Bùi Phương Nga và cô Nguyễn Thị Kim Chi đã dành nhiều thời gian đọc tài liệu và giúp đỡ, đóng góp rất cụ thể về nội dung, hình trình bày của tài liệu này. Cảm ơn các các bộ quản lý, giáo viên các trường tiểu học của 3 tỉnh Quảng Trị, Quảng Bình, Quảng Nam đã gửi nhiều ý kiến đóng góp quan trọng cho nội dung trong quá trình triển khai dạy thí điểm nội dung GDPTTNBM trong năm học 2013 - 2014.



HỘI LUẬT GIA VIỆT NAM
NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập

LÝ BÁ TOÀN

Biên tập: Bùi Việt Bắc

Thiết kế: Luck House Graphics

Tel: (84-4) 62661523 * **Email:** contact@luckhouse-graphics.com

In 11.000 cuốn, khổ A4

Số ĐKKHXB: 1196-2015 /CXBIPH/24 - 28/HĐ; Số QĐXB: 1185/QĐ-NXBHĐ của NXB Hồng Đức

In xong và nộp lưu chiểu Quý II năm 2015

Mã số sách tiêu chuẩn quốc tế (ISBN): 978-604-86-5842-7

ẤN PHẨM KHÔNG BÁN



CATHOLIC RELIEF SERVICES (CRS)

Văn phòng đại diện tại Việt Nam

Địa chỉ: Phòng 301- 303, Tòa nhà E3, Khu ngoại giao đoàn Trung Tự, số 6 Đặng Văn Ngữ, quận Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam

Tel: (84.24).3.773 8300 Fax(84.24).3.773 8301

Email: crsvn@crs.org

Website: www.crs.org

